

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH GIÁO  
SƯU TẬP

Năm Nhâm Tý - 1972

In Lại Theo Ấn Bản TLBT

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

## LỜI GIỚI THIỆU

Nam Mô Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát.

Nhằm mục đích quảng truyền giáo lý Cao-Đài Đại-Đạo hầu lợi lạc bá tánh, bá gia, giúp phương tiện cho người mộ Đạo tu hành, trong thời gian qua, Thiên-Lý Bửu-Tòa đã phát hành các Kinh sách, Thánh-ngôn, Thánh-giáo của Đại-Đạo, trong đó có các quyển Thánh-giáo do Cơ Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo sưu tập và ấn tống trước đây.

Lời Đức Mẹ Diêu-Trì Kim-Mẫu đã dạy ở Thiên-Lý-Đàn ngày 28-2-1967 rằng: "Tam-Kỳ Phổ-Độ Đại-Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh-Đức Thượng-Ngươn". Như vậy, Thánh ý của Đấng Chí-Tôn muốn đem Đạo vào đời, dẫn độ chúng sanh cho biết cải dữ về lành, cải tà qui chánh, đồng hướng về tình thương tối thượng của Đấng Tạo-Hóa hầu tu sửa cho được Chân Thiện Mỹ để tránh khỏi nạn diệt vong, mới xây dựng lại cảnh thái bình an lạc. Vậy thì cõi Thánh-Đức sẽ được hình thành trong tương lai ngay trên thế giới này, mà người được chọn sẽ toàn là bậc Đức-Thánh Nhân-Hiền: người, Tiên, Thánh, Phật sống lẫn, là Thiên Đàng tại thế. Thử hỏi cả khối vạn linh sanh chúng ngày nay những ai là người được chọn? Chúng ta chưa biết được, chỉ mau lo nỗ lực tiến tu, rồi mới rõ biết tình Thương-Đế thương đời dường bao! bảo bọc dường bao? Đấng Chí-Tôn vì đời mà lập Đạo, cho nên hàng môn đệ của Đại-Từ-Phụ là phải xả thân vì Đạo

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**  
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**  
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**  
Đóng tập: **H&L eBooker**  
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý

cứu đời.

THI:

*Đạo, đời hai mối rõ tương quan,  
Thế giới liên siêu cảnh lạc nhân.  
Đem Đạo cứu đời cơn loạn lạc,  
Đời bình nhờ Đạo thấm nhân gian.  
Đời nguy dân khổ vì xa Đạo,  
Thiếu Đạo thì đời hóa lửa than.  
Suy giảm tội cùng thông suốt lý,  
Quân bình đời Đạo tạo Thiên-đàng.*

Như ngày nay rất nhiều nơi có bậc tu chơn hoàng dương Chánh Pháp, có Kinh Sách kêu gọi tu hành, khuyến tấn linh căn một cách khẩn trương, vì sao? Vì đời đã đến mức chót, gần quên hết Đạo lý rồi, đức tin yếu ớt lại thêm vật chất thịnh hành, hấp dẫn nhân sinh chỉ còn biết đua chen theo đà phát triển duy vật ấy mà thôi.

Đấng Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, Đức Diêu-Trì Kim Mẫu, Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát và các Đấng Thiêng Liêng Phật, Thánh, Tiên, Thần vì lòng bi mẫn vô biên, thương xót chúng sinh như Mẹ hiền thương con đỏ nên chẳng quản ngại nhọc nhằn trần trước, giáng điển gọi kêu, dạy bảo tận tường, rớt ráo lý Đạo sâu mầu cho người tu có cơ siêu thoát về lạc cảnh trong nhứt kiếp. Những pho Kinh báu, Thánh Ngôn, Thánh Giáo hiện tiền là những Kim Chi Nam mầu diệu, những ngọn đuốc quang minh soi đường đưa hành giả qua bể khổ trần mà khỏi lo sợ đấm.

THI:

*Xuống biển không chìm bởi có phao,  
Đi đêm chẳng sợ rớt hãm ao,*

*Cũng nhờ ngọn đuốc giờ cao rọi,  
Soi sáng đường trường chỗ hố hào.  
Học Đạo tâm tu âu cũng thế,  
Thánh Ngôn nền tảng quý dường bao!  
Cao-Đài Giáo-Lý là cao cả,  
Huyền diệu thiêng liêng thấu rõ nào.*

Chúng tôi với trí phàm sơ thiển, chỉ có tâm thành dâng hiến Trời Cha, thiết tha mời gọi, thỉnh cầu các bậc Linh Căn còn tại thế mau lo hành tròn hạnh nguyện: Lợi ích tha nhân, làm cánh tay hữu thể của Bề-Trên đem ban rải tình thương Thượng-Đế khắp cõi Ta-Bà này cho cả vạn linh đồng được hưởng, hầu sớm có cảnh thanh bình Thánh Đức ở trần gian.

Rất mong thay!

Cẩn bút,

Ngọc-Liên-Hương  
Thiên-Lý Bửu-Tòa

## THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chữ tín hữu và chữ tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 Cống Quỳnh, Sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1)- Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2)- Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hường đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3)- Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nay, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoàng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập này, chữ quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các

bài Thánh Giáo trích đăng do Ôn Trên giảng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chữ độc-giả trong quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chữ tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phàm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

## MỤC LỤC

- 1) Khai Xuân tâm Đạo  
(Vạn-Hạnh Thiên-Sư, 22-2-1972)
- 2) Ngày Thiên-Quan Tứ-Phước  
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, 29-2-1972)
- 3) Lập Đức bởi công  
(Diêu-Trì Kim-Mẫu, 21-4-1972)
- 4) Lập thân hành Đạo  
(Giáo-Tông Đại-Đạo  
Thái-Bạch Kim-Tinh, 3-5-1972)
- 5) Con người cho thiết con người  
(Lê-Văn-Duyệt Đại-Tiên, 20-6-1972)
- 6) Giác Ngộ  
(An-Hòa Thánh-Nữ, 24-6-1972)
- 7) Hòa hợp nhơn tâm  
(Vạn-Hạnh Thiên-Sư, 15-8-1972)
- 8) Song tu đời Đạo  
(Diêu-Trì Kim-Mẫu, 22-9-1972)
- 9) Cùng chung lối tiến  
(Diêu-Trì Kim-Mẫu, 1-10-1972)
- 10) Bảo trọng tứ dân  
(Phan-Thanh-Giản, 3-10-1972)
- 11) Hãy làm sáng lại tâm linh  
(Hiệp-Thiên Đại-Đế  
Quan-Thánh Đế-Quân, 3-10-1972)
- 12) Nho-Tông chuyển thế  
(Giáo-Tông Đại-Đạo  
Thái-Bạch Kim-Tinh, 3-10-1972)
- 13) Tâm Bất-Nhã  
(Trần-Hung-Đạo Đại-Vương, 6-10-1972)

## 1.- KHAI XUÂN TÂM ĐẠO

TRÚC-LÂM THIÊN-ĐIÊN, Tuất thời mồng 7 tháng Giêng Nhâm Tý (22-2-1972)

THI:

VẠN duyên đón tuyết những mê trần,  
HẠNH phước vô vàn tạo Phật thân,  
THIÊN trượng tĩnh tâm người ngủ gât,  
SỬ sinh bình đẳng một chơn thân.

VẠN-HẠNH THIÊN-SƯ , Bàn Tăng chào mừng chư Thiên-mạng, mừng chư hiền đệ hiền muội đấng đấng đàn tiên. Giờ nay Bàn Tăng giảng cơ để chứng lòng thành của chư hiền đệ hiền muội nhân dịp lễ khai mạc Vạn Hạnh Đạo Tràng tân niên Nhâm-Tý, và ban ơn sự hiện diện của chư đệ muội, chư Thiên-ân và sự chấp thuận trước hoàn cảnh. Tuy nhiên, Bàn Tăng cũng gọi đến cho chư hiền đệ hiền muội hiện diện hay khiếm diện đôi dòng đạo lý.

Thế theo tinh thần của cuộc khai mạc tân niên này, Bàn Tăng sẽ nói với chư hiền đệ muội qua vấn đề "KHAI XUÂN TÂM ĐẠO". Vạy Bàn Tăng miễn lễ đàn trung an tọa.

Này chư hiền đệ hiền muội! điều Bàn Tăng muốn nói cùng chư hiền hôm nay là "KHAI XUÂN TÂM ĐẠO" và được phân chia vài giai đoạn như sau:

THỨ NHỨT: VỀ XUÂN THEO KHÍ TIẾT THỜI GIAN.

Như chư hiền đệ muội thấy, thời gian nhân thế trong một năm được phân ra làm 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Trong 4 mùa này, mùa Xuân là mùa mà chư hiền đệ, muội hằng để tâm lo lắng nhớ ghi, và

hơn nữa là nó mang lại cho chư hiền một nguồn vui mới, một bước tiến sau khi dùng chân trong những ngày cuối năm đầy kinh nghiệm được thâu hóa bởi Đông tàn.

Thật sự, mùa Xuân thời tiết chỉ là một sự chuyển mình của vũ trụ tạo đoan, một chu kỳ vừa giáp mối trong khoảnh khắc ngắn ngủi của cuộc tuần hoàn. Ở đó, nó lập lại sự sinh tồn cho muôn loài vạn vật trên cõi tạm trần gian.

Đứng trên cương vị của một người nhân thế, thông thường thì mùa Xuân được đề cao và quan trọng đúng mức của nó. Người ta không ngớt lời ca tụng mùa Xuân, và nhân đó mà chúc tụng với nhau. Cho nên những nỗi đau khổ tư sầu đều miễn cưỡng dẹp qua bằng những kiêng kỵ, bằng những nét hảo huyền.

Tuy nhiên, thời gian Xuân tiết đó cũng gây được tiềm năng, cũng tạo ra yếu tố cho bậc chơn tu còn tại thế, nhận thấy tinh thần của mùa xuân vượt lên mức độ thông thường và đến chỗ đạt được ý niệm về Đạo trong lẽ miên trường.

Chư hiền đệ hiền muội ôi! Nếu quả mùa Xuân là mùa hạnh phúc, sinh động an vui, thì hiện giờ chư hiền không phải vất vả vì nỗi lo sợ phập phồng trước hoàn cảnh thế nhân, trên mặt đất này không còn âm ba ai oán đau thương nào hừng hực vang lên khoảng vô biên, và nếu mùa xuân lại là mùa thánh thiện bình an thì tự mỗi cá nhân của chư hiền không cảm thấy buồn tẻ vì cảnh ngộ, đốn đau vì bệnh hoạn. Như vậy, tiết Xuân của tuần hoàn nó chỉ đặt ở giai tầng sinh hóa thể chất vạn vật ở cõi hữu hình mà

thôi, như hoa, như cỏ chẳng hạn. Là người chơn tu dù có sống trong cõi trần trải qua hằng những bốn mùa tám tiết cũng không chuyển theo ảnh hưởng đó, mà phải thông đạt được ý Đạo trong Xuân vĩnh cửu.

THỨ HAI: VỀ XUÂN THEO LÝ ĐẠO KHÔNG THỜI.

Chư hiền đệ muội cũng đã hiểu mùa Xuân là mùa đầu của một năm. Nói theo đạo biến dịch thì nó ứng vào quẻ "KIẾN" và ôm trọn đức "NGUYÊN".

Bản tảng dựa vào chữ Xuân thông thường đó để tạm diễn tả lên lý Đạo của Trời, mà Đạo của Trời không chỉ thị hiện ở một sát na, một thời tiết nào đó thôi. Đạo của Trời luân lưu bàng bạc khắp mọi nơi và mọi thời, sự vận hành của Đạo không một phút giây nào ngừng nghỉ, đầu mối (tức đức Nguyên) của Đạo Trời cũng không phải là đầu mối một chiều và có cái cuối cùng nữa đâu. Đức Nguyên vốn là độc nhất. Cái lý này là căn cơ của Trời, là chủ nhân ông của người không bao giờ hư mất. Nhờ nó mới sinh ra biết bao hiện tượng, hay nói theo nhà Phật thì nó sinh ra vạn pháp thế gian vậy.

Khi biết được đức Nguyên vốn cương kiện sinh tồn ấy, chư hiền đệ hiền muội sẽ tìm thấy ngay mùa Xuân và hưởng ngay những trạng thái an lạc tự tại trong lẽ Đạo của Trời.

Muốn hưởng được trọn Xuân Đạo ấy, cũng phải hội đủ những yếu tố này:

1.- Là quan niệm về Đạo.

Này chư hiền đệ hiền muội! Từ xưa đến nay, một số lớn người ta hễ nghe nói tới Đạo là hình dung ngay tới những chùa chiền, thánh đường, thánh thất

hay màu áo nâu sồng, hoặc những thể tướng từ một vài tôn giáo nào đó bày ra, rồi một khi trên bước hoạn đồ thế sự gặp những trở ngại, những chèn chân nào, họ bèn giũ áo thường nhân để khoác vào mình một manh áo nhà tu và tôn thờ một vị giáo chủ, thần linh theo tín ngưỡng mà họ nhập môn.

Họ nhận thấy Đạo là ở đó. Đến chừng trong tổ chức tôn giáo ấy xảy ra những băng hoại nào đó thì họ lại cho là Đạo không tốt, Đạo không mang lại cho đời người một chút mầm sống nào. Họ thất vọng lia bỏ manh áo mà họ tôn thờ, để sống với đời sống bơ vơ không đời không Đạo, mà họ không bơ vơ sao được, khi mà quan niệm sai lệch quá xa về danh từ Đạo với tôn giáo đối với đời.

Thoạt tiên, vì chính người ấy một phần và tại trợ duyên bên ngoài một phần, nên khiến họ vô tình phân chia Đạo đời đôi ngã và hiểu Đạo quá hẹp hòi nông cạn đóng khung.

Thế là chư hiền xác định lại Đạo vẫn là Đạo, nó có được phổ cập đến nhân gian để mà sinh tồn hay không là do sứ mạng của tôn giáo. Cũng như đồng bằng kia có tiếp nhận được nước hay không là do những đường kinh, những con rạch dẫn vào từ sông sâu biển cả.

Chi nên, tình trạng khẩn trương trong lãnh vực tôn giáo hiện tại thật là phức tạp bởi nhiều tôn giáo chi nhánh ra đời, mà lòng người hầu hết chưa suy cạn về Đạo, nên dễ bị ngộ nhận hoang mang từ hàng lãnh giáo tới bực tín đồ.

Sứ mạng tôn giáo là đem nhân tố sinh tồn cho loài người, nhưng giữa các tôn giáo có sự va chạm

tỵ hiềm nhau, nên sứ mạng ấy chẳng những không thực hiện được, mà trái lại đã gây ra sự đổ vỡ tinh thần cho dân tộc, cho nhân loài.

Kể ra vài nét đại cương về tình trạng ấy Bàn Tăng muốn làm nổi bật lên sứ mạng của hiền đệ hiền muội trong Tam-Kỳ Phổ-Độ. Sứ mạng này không phải đem ra tranh tài với những người bạn tôn giáo khác, để mong tập thể mình, danh nghĩa mình được đề cao, được rạng rỡ trên đường thế giới, rồi sanh ra những nghi ngờ, những tỵ hiềm lẫn nhau. Nhưng sứ mạng này phải vượt lên tất cả những thói thường ấy. Nó phải đặt vấn đề giải quyết tình trạng xung đột tinh thần nhân loại với nhau qua bóng hình tôn giáo. Tức nhiên chư hiền đệ muội không phải bi quan trước tình trạng dầu sôi lửa bỏng đến độ trầm trọng tinh thần ấy, mà phải bình tĩnh để mang tư tưởng thuần chơn, mang tình thương duy nhất từ Thượng-Đế chan hòa trong những tập thể khác, những màu sắc khác để nhằm khiến họ ý thức được sứ mạng của chính mình, của chính mỗi người, của chính mỗi tôn giáo đều mang lại cho con người trần tục một nhân tố sinh tồn theo lẽ đạo thuần lương.

Mỗi người có mỗi cách để làm lành để hướng thiện thì cứ như vậy mà tiến tới chỗ nhắm cuối cùng sẽ đồng đến với nhau. Câu "Đồng qui nhi thù đồ, nhất tri bách lự" là tư tưởng muôn đời không phai với Đạo vậy.

2.- Là không chấp trước.

Thiên hạ thường nói: cái gì đến rồi sẽ đến. Chư hiền đừng hoài công mong mỏi hay sợ hãi trước một sự kiện xảy ra. Ngay trên địa hạt tu hành cũng

thế. Hiện tiền dốc lòng tin kính Đạo Trời, đem thân bồi đắp công quả công phu đầy đặn với một lòng thanh thản tự nhiên, không mong vọng cho ngày mai được tai qua nạn khỏi, được hưởng cảnh phú quý vinh hoa hay được Phật Trời đoái tưởng. Hãy để việc làm của mình diễn tiến theo luật tự nhiên như trời đất.

Trời ban ngày soi sáng cho muôn loài, đem đến sự ấm áp cho muôn loài sống lấy, ban đêm đem đến cho muôn loài sự ngơi nghỉ yên tĩnh và tùy vật nào an cho vật ấy một bốn phận. Nhưng Trời che kia nào mong làm việc ấy để chi? Đất nọ chở hàng hà sinh vật cũng nào mong nhận lại tấm ân gì? Quả nghiệp chư hiền gắng trả, công đức chư hiền cố bồi, không vọng động điều chi sẽ được Đấng Toàn Năng soi xét.

Về thời cuộc cũng thế, hoàn cảnh bi đát nếu tới lúc do cơ trí con người sắp đặt diễn ra lúc nào thì chư hiền sẽ hay lúc ấy, chớ bận lòng chấp trước rồi hao tổn tinh thần có khi vô ích. Đành rằng phải có sự chấp trước, tức toan liệu giới hạn nào đó để sống đời giả tạm, nhưng không quá lệ thuộc vào những lo lắng băng quơ để đánh rơi tâm Đạo.

### 3.- Là chế ngự lòng phàm.

Thật sự con người ai ai cũng cưu mang hai thái cực đối đãi với nhau là thiện ác, thánh phàm.

Là người học đòi theo hạnh Thánh, thì sự dứt bỏ tánh phàm được ngăn nào hay ngăn ấy, luôn luôn giữ lòng thanh tịnh trước mọi cám dỗ của giận hờn, của ganh ghét, của ham muốn, của si mê, để quyết định đúng đường trên nhiệm vụ tu thân hành đạo. Chơn lý vốn ở chỗ bình đẳng như thanh tịnh, nếu tìm

nó trong những cơ hội xáo trộn của tâm hồn bằng tham sân si hay thất tình lục dục thì làm sao nhận ra chơn lý Đạo mầu? Không khéo nhận lầm ma vương là Thần Thánh thì nguy hại lắm vậy!

Đó là một vài yếu tố căn bản để chư hiền đệ hiền muội nhận thấy ý xuân trường cửu của lễ Đạo Trời, ngày đêm vận hành không thôi, ngõ hầu bắt chước theo đó mà "tự cường bất tức", nhứt là trong thời kỳ này. Nếu ngừng nghỉ khoảnh khắc nào trong việc hành Đạo, thì để chút kẻ hở cho gió độc thế tục lọt vào ngấm ngấm trong ấy lâu ngày biến thành bệnh hoạn khó khăn lắm đó. Hỡi chư hiền đệ hiền muội! Những mùa Xuân qua, những ngày Xuân qua, chư hiền có thấy còn không những phong độ an nhàn thanh thoát của đức Nguyên sinh hóa này?

THI:

*Nhấp chén trà sen vị ngọt ngào,  
Hương Xuân nồng ấm thú tiêu dao,  
Kìa hoa hoa nở vì ai đó,  
Theo luật sinh tồn Đấng tối cao.  
Cao vọng kiên khôn thủ tới chung,  
Quyền năng Tạo Hóa đã vô cùng,  
Tình thương vạn đại hòa chan khắp,  
Lai tảo lai trì vẫn một khung.  
Khung cửa rèm che ánh gió Xuân,  
Người ơi! hãy cuốn tấm phong trần,  
Cho lòng hứng lấy nguồn sinh lực,  
Cho chí vươn lên ngọn đuốc thần.  
Thần Đạo còn chẳng với núi sông,  
Sông nghiêng núi giữa xót xa lòng,  
Lòng dân những cắt chung dòng máu,*



Máu chảy ruột kia cũng nỡ nùng.  
 Nỡ nùng chi bấy nữ nam ôi!  
 Thế sự xuống lên có mấy hồi,  
 Thấy lở thì bồi, dơ cứ rửa,  
 Bồi cho dẽ đất, rửa cho tươi.  
 Tươi đẹp làm sao đóa hướng dương,  
 Thế Thiên hành hóa kíp lên đường,  
 Cởi đi lớp áo phàm phu cũ,  
 Tân nhứt nhứt tân đạo tỏ tường.  
 Thăng...

\*\*\*\*\*

## 2.- NGÀY THIÊN QUAN TỬ PHƯỚC

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Tuất thời, Rằm tháng Giêng Nhâm Tý (29-2-1972)

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ Kim Viết Cao-Đài Giáo Đạo Nam Phương, Thầy các con! Thầy mừng các con!

Thiên Quan Tử Phước Thầy đến trần gian để ban ơn lành cho các con, đã dày công quả công trình trong Tam Kỳ Phổ Độ, và Thầy cũng gửi gắm ơn lành cho tất cả các con cái của Thầy, nhờ nơi các con được chào Thầy hôm nay chuyển hóa.

Hỡi các con, trong tình Tạo Hóa, đức hiếu sinh, Thầy nhìn vạn vật với một sự thương yêu chan rười. Mặc dầu cảnh trần gian có biến đổi muôn hình vạn trạng, có sanh nhiều tội nghiệp đa đoan, có tạo nhiều phong ba bão tố, nhưng lòng trời vẫn che, đất trời vẫn chở. Hãy sanh hóa và sanh hóa. Sanh hóa trong lượng Từ Phụ thiên nhiên để tạo lập một dinh hoàn Thượng Ngươn Thánh Đức.

Ngày khai Đạo Thầy đóng một vai trò một người cha đối với các con trên đường tình thế sự. Phải! phải! Luôn luôn Thầy vẫn xem các con là thế ấy. Thầy đã hạ mình rời khỏi Linh Tiêu Điện giáng xuống cõi đời ô trược để phát ra những âm thanh mà tự cổ cập kim chưa hề được nghe được thấy.

Thầy những mong ở một cõi trong sạch nhứt nơi trần gian, Thầy chứng vào cõi đó, Thầy ngự vào đó để cứu rỗi con cái của Thầy trong thời kỳ mạt kiếp.

Các con ôi! Cái cõi tịnh khiết đó ở đâu hỡi các con. Các con thử tìm để bạch lên Thầy nghe thử nào.

Cái cõi tịnh khiết mà Thầy muốn ngự ở đó các con có để cho Thầy đến với các con không? Hẳn là có rồi! trong mỗi đứa. Nhưng Thầy không đến được với các con là vì thiếu sự tịnh khiết trong cõi đó.

Kìa con bụi hồng mù mịt! Cái cảnh ô trược trần gian đã làm cho các con mờ mịt không ít, làm cho các con mất quyền sở hữu quá nhiều. Thầy vì sợ các con mất luôn cả bốn linh chân tánh nên mới đến trần gian để cứu rỗi các con. Ô trược đành rằng ô trược, nhưng có thể rửa sạch ở lớp bên ngoài, Thầy chỉ ngại e những cái ô trược đã sanh sôi ở trong lòng các con thì khó giặt giũ.

Các con ôi! Trải bao nhiêu năm rồi, trước cảnh đời ly loạn, những sứ giả hòa bình mà Thầy cho đến thế gian để thực hiện Đạo cứu đời trong Tam-Kỳ Phổ-Độ, lại mắng tranh nhau triển thi thuật pháp, làm bê trễ công cuộc cứu thế của Thầy, cho nên nhân loại ngày nay mới đến đổi điều linh thống khổ.

Thầy bỏ sao đành, phải chuyển từ giai đoạn. Ôi! Thiên cơ, Thiên cơ là huyền nhiệm, cứu cánh từ

tương đối trở về tuyệt đối. Những đứa con hiểu Đạo mới dốc tâm học hỏi lời Thầy để kê vai gánh đạo trên quãng đường hạ ngươn chuyển kiếp. Công trạng của các con Thầy phải khen, phải thưởng, cũng như Thiên điều luật pháp trước nhơn sanh, Thầy cũng không thể chở che cho những đứa nghịch sự phản đạo.

Công việc khó khăn nhứt trong giai đoạn phổ thông giáo lý, các con là người, là nhơn sanh, Thầy mượn bộ óc thiên lương của các con để ráp thành guồng máy trong giai đoạn này.

Sự hy sinh sẽ nói lên giá trị của một người Thiên chức trong bốn phận vi nhân. Đó là con đã biết thương Thầy và kính trọng Thầy rồi đó.

\*\*\*\*\*

### 3.- LẬP ĐỨC BỒI CÔNG

Vạn Quốc Tự, Tuất thời mùng 8 tháng 3 Nhâm Tý (21-4-1972)

DIÊU-TRÌ KIM-MÃU, Mẹ mừng các con, Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Mẹ đến trần gian giờ này để dạy các con trên bước đường tu thân học Đạo lập đức bồi công. Vì Mẹ biết các con lòng vẫn còn lo nghĩ đến giờ khắc giữa lúc loạn ly, nên Mẹ cũng thương xót cho các con. Mẹ sẽ dạy qua phần hành sự để các con biết rõ đường lối mà làm. Vậy các con đồng tịnh tâm nghe Mẹ dạy:

Hỡi các con! Hiện tình thế sự ngày nay, tuy đối cảnh hải hùng khốc liệt, nhưng Đức CHÍ-TÔN và các Đấng Thiêng Liêng đã dạy các con từ lâu lắm rồi, nếu các con đã chuẩn bị đúng theo lời dặn dò của Đức Chí Tôn và chư Phật Tiên Thánh Thần thì ngày nay

các con sẽ vững vàng trong bốn phận hành đạo độ đời.

Các con ôi! Các con có lưu ý đến những gì mà chư Phật Tiên đã dạy không? Đến ngày nay và những ngày kế tiếp cho đến cuối Hội Long Hoa sẽ còn bao nhiêu đoạn đường mà các con phải trải qua. Như vậy với sứ mạng to tát của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, các con phải làm sao cho xứng đáng với bốn phận của mỗi con.

Tình Vô-Cực vô cùng vô tận, hàm chứa bao la đối với vạn linh vạn vật. Các con là con cái của Mẹ, các con cần phải nghiền ngẫm những lời Mẹ dạy để tu tập cho nên một sứ mạng tin đồ môn đệ Đức Cao-Đài trong kỳ tận độ.

Muốn được vậy, việc trước nhứt các con phải luôn luôn giữ một lòng bác ái trước mọi người. Lòng bác ái của các con thể hiện qua tác phong hành động, ngôn ngữ của các con. Các con đã bước chơn vào nấc thang thượng thừa, tức là ái vật. Ái vật là nấc thang đầu tiên, mà ái nhơn là nấc thang cao nhứt trong cửu phẩm. Vì ái vật, ái nhơn được rồi, tức thị là vong ngã. Nếu các con đã vong ngã, tất nhiên sẽ phát hiện cái chơn thân tức là đại ngã. Các con sẽ chứng quả trong chỗ giai không đó.

Khi các con đã thật lòng bác ái, các con không còn thấy người sang kẻ hèn, người đại kẻ khôn, người uy quyền kẻ yếu đuối, người thân kẻ sơ. Đã không chia cách như vậy, lòng các con là một cõi bờ-đề, một cõi niết-bàn, một Cung Diêu-Trì và chính con sẽ ở trong Thượng-Đế.

Con ơi! Vì chỗ quý tiện, đại khôn, danh

quyền, lợi lộc mà ngày nay cũng như bao nhiêu triệu triệu năm đã qua và sẽ đến, diễn ra biết bao điều bi đát thương tâm, làm cho chư Phật Tiên cũng phải động lòng lâm trần giáng thế, độ rỗi bằng mọi cách. Nếu các con tự biết nguyên căn bản tánh của mình và tự trau giồi, tự giác ngộ thì trường sát kiếp, các con sẽ là một cứu tinh. Còn nếu các con không giác ngộ, không vững niềm tin trong đạo đức, các con khó tránh trường sát kiếp ở nay mai. Sự bảo đảm cho các con tức là đạo tâm của các con đó.

Việc kế tiếp là trong tinh thần cứu cánh, mỗi cơ hội là mỗi lần các con tạo nên công đức, bồi nên âm chất và lo cho linh tánh ở mai sau. Nên từ đây các con có sứ mạng trọng đại hãy kêu gọi tất cả con cái của Mẹ đồng chung hợp tinh thần đạo đức để cùng nhau kết chặt tình tương trợ tương thân, đối nội cũng như đối ngoại.

Tất cả vạn linh sanh chúng đều là con cái của Mẹ, không riêng gì một số ở Việt Nam. Các con đã được sự cứu cánh, cận kề bên các con, ví như thuyền Bát-Nhã cập bến sông mê trong cơn đại loạn, nếu con nào không sang thuyền, phải chịu tai ách, đó là tự ở các con.

Thời gian qua, các con chưa làm đủ bổn phận đối với chương trình của các con, để lần hồi tuổi tác ngày càng tăng trưởng, nổi đời nổi Đạo buộc ràng, cây to càng ngày càng cỗi, người càng lúc càng già. Bởi chưa đạt được cái đạo lý thâm uyên nên chịu nghiệp sanh, bệnh, khổ.

Trước những công việc không phải nặng nề, nhưng các con không làm được, đó là nặng ở phần ưu

tư thế sự, lo lắng nhiều bề, nên không đủ tinh thần để sinh hoạt trong chương trình hành sự. Đưa trọng trách cũng không quan tâm đến trọng trách, đưa có tài thiếu tận tâm mở mang cho chương trình được khuếch sung mỹ mãn, nên mỗi khi gặp một cơ hội công quả nào, các con phải khổ công chạy tới, chạy lui, lo sau liệu trước, mệt nhọc trong sự miễn cưỡng đã làm cho các con càng thêm mệt nhọc. Mẹ khuyên các con nên bình tĩnh để tự mình sắp xếp cho mình một đường lối hành sự, một thời khóa biểu hành sự đúng lúc, và một cơ cấu trong đầu óc, trong tinh thần. Các con phải nghĩ ngay đến cái ngày mà các con đã kiệt sức, trái sắp chín mùi phải rời cành về gốc, những hạt nhân các con phải hun đúc, phải để hết tâm lực vào đó để tạo hạt nhân đạo đức ở ngày mai. Có như vậy các con mới thấy bình thản tâm trung, mới phân biệt được đường ngay lẽ chánh mà điều hành mọi việc trong khi cứu cánh vạn linh.

Mẹ mừng là mừng cho các con có một tâm chí kiên trì chịu cực nhọc gian lao không hề nản, nhưng Mẹ khuyên là khuyên các con nên bớt những sự cực khổ gian lao để tinh thần sáng suốt. Con đã bước lên nấc thang thượng thừa, tức là con phải để chân trên nấc thang ấy và đừng bao giờ bỏ chân lại nấc thang sau. Nếu con diên trì làm sao vượt lên cho kịp, và con hãy chờ chỗ trống để dang tay hướng dẫn các em của các con bước lên. Công việc ngày mai các con lo liệu không ít, Mẹ đến ban hồng ân cho các con và cũng lưu ý cho các con tạo cơ hội cho mấy đứa Thanh Thiếu Niên bước lên ngưỡng cửa Cao-Đài để nhận sự ban ơn của Đức Chí-Tôn trước sứ mạng

cao cả ngày mai của chúng nó.

THI:

*Hỡi các con ôi! rón chí bền,  
Trước dìu sau dắt sớm cho nên,  
Nên công quả trọng an nhơn loại.  
Nhờ ở trong muôn một đáp đền.*

Những cơ đồ sự nghiệp nơi thế gian là giả tạm. Đã tạm thì có chi là thực, nếu không thực thì hà tất phải đoái hoài đến. Dầu xây đông trở tây, chi này phái nọ, rốt cuộc tạm cũng hoàn cho cõi tạm, mà cái đắc quả của các con là hành động, là tu tập mà thôi.

Những trật tự sắp xếp chu đáo để dễ dàng hành đạo trong một tổ chức, các con nên tôn trọng mới được điều hòa để tiến hành. Mẹ mừng các con nam nữ được vững tinh thần để lần bước lên đường giải thoát. Con ôi, đừng bao giờ con nhọc tâm suy nghĩ đường này cao, nẻo kia thấp. Sự thấp cao chỉ ở trong lòng con cũng như biển sâu non cao ở trong vũ trụ. Chỉ sợ con cao không trèo tới, mà thấp đi cũng chẳng cùng, đó là đọa lạc. Con người sở dĩ chịu luân hồi nghiệp quả do cái hướng vọng, cái chấp ngã, con biết con đường đó sai, là bàng môn, là tả đạo thì nên tránh đi.

Mỗi một bước đường của các con là có Mẹ nâng đỡ, Mẹ khuyên các con đừng ngã ngàng sợ sệt. Hãy cố gắng trì tâm kiên nhẫn mà tu hành.

THI:

*Ơn lành Mẹ rưới khắp con thơ,  
Mỗi đứa thanh tâm để hưởng nhờ,  
Mang trọn tình thương ra cứu thế,  
Diêu-Cung Từ-Mẫu sẽ trông chờ.*

BÀI:

*Hãy hun đúc tinh thần nữ phái,  
Trước cuộc đời oằn oại đau thương,  
Bấy lâu tu học đạo trường,  
Từ bi, bác ái mở đường cứu nguy.  
Có Đức MẸ ĐIỀU-TRÌ hộ độ,  
Cùng Phật Tiên ban bố ân lành,  
Cơ quan độ tận chúng sanh,  
Chung hòa góp sức thực hành tình thương.  
Vậy mới gọi mở đường đại chúng,  
Vậy mới rằng công dụng đạo màu,  
Con ôi! núi hóa ruộng dâu,  
Vì chưng nhân loại đão đầu trà vầy.  
Trước sít mạng Cao-Đài cứu thế,  
Trong tinh thần huynh đệ đại đồng,  
Nam trang hợp sức quần hồng,  
Thực thi bác ái với lòng vị tha.*

NGÂM:

*Thương con ban bố điển lành,  
Cho con sáng suốt thực hành đạo tâm,  
Cứu người khỏi cảnh luân trầm,  
Giã con ở lại, cung thâm Mẹ về.*

Mẹ ban ơn toàn thể các con, nhớ lời Mẹ dạy, thẳng.

\*\*\*\*\*

#### 4.- LẬP THÂN HÀNH ĐẠO

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Tuất thời ngày 22 tháng 4 Nhâm Tý (3-5-1972)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bàn Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội.

THI:

Võ lộ Trời ban xuống cõi trần,  
Cho người hưởng thiên gọi Thiên ân,  
Thế gian tận khổ lo tu tiến,  
Để có sớm về chốn cõi thanh.

THI:

Hễ biết tu thì cố gắng lên,  
Không vì danh lợi tuổi cùng tên,  
Lập công bồi đức cho nên hạnh,  
Như thế mới mong được vững bền.

HỮU:

Bền chí mà làm việc đức nhân,  
Quả công bồi đắp phải gia thân,  
Tuy không ngó thấy điều âm chất,  
Như cảnh ngựa xe tại thế trần.

HỮU:

Trần thế lập công đức được nhiều,  
Cho đời hiện tại khỏi lâu bền,  
Biển trần lặn hụp trong danh lợi,  
Rớt lại ra chi buổi chợ chiều.

HỮU:

Chợ chiều ế ẩm chẳng ai mua,  
Lợi lộc đâu chen đến cảnh chùa,  
Chỉ có trường đời tranh với cạnh,  
Hiền ngu khôn dại với hơn thua.

HỮU:

Hơn thua giả cảnh chốn hồng trần,  
Miệng chầu kiến bò khó thoát thân,  
Lẩn quẩn loanh quanh lên lại xuống,  
Trong vòng luân chuyển khổ cho thân.

HỮU:

Thân phận làm người ai vẹn xong,  
Giữ tròn đạo đức, giữ tam công,  
Linh căn sức nhớ quày chơn gấp,  
Để sớm thoát ra chốn bụi hồng.

HỮU:

Bụi hồng dày đặc chẳng đường ra,  
Khó biết đâu là Phật với Ma,  
Tà chánh lẫn chen trong biển loạn,  
Thiếu chi những kẻ mệnh danh Ta.

HỮU:

Ta tu, ta tỉnh luyện thân tâm,  
Học Đạo xem Kinh tránh lạc làm,  
Giả cảnh đừng mê mùi tục lụy,  
Để cho thanh tịnh cái thân tâm.

HỮU:

Tâm Phật tâm ma cũng bởi mình,  
Rán mà tìm lại bốn chơn linh,  
Nhiều đời vùi lấp trong hư ảo,  
Làm tường rằng ta trong tái sinh.

HỮU:

Sinh trong cõi tạm có bao người,  
Buồn ít hơn vui ở cảnh đời,  
Quanh quẩn bao năm rồi cũng thế,  
Trong vòng tạm bợ chốn đây vui.

HỮU:

Đây vui thì cũng kiếp con người,  
Khôn dại hơn thua cũng cõi đời,  
Đến lúc dứt hơi hồn thoát xác,  
Bao nhiêu phôi sạch phú cho Trời.

BÀI:

Trời mở Đạo cứu người dương thế,

Tĩnh tâm tu vượt bể trần la,  
 Trong cơn bóng xế ác tà,  
 Lộn chen giữa Phật với ma khó tìm.  
 Người căn trí nằm đêm suy nghĩ,  
 Hỏi đâu là chân lý cuộc đời,  
 Đạo nào cũng mang danh Trời,  
 Ai ai cũng mệnh danh lời Phật Tiên.  
 Gây nên cuộc đảo huyền thiên hạ,  
 Gây nên điều oán chạ thù vờ,  
 Một tay chiếu mấy nước cờ,  
 Sanh linh bị đẩy đến bờ vực sâu.  
 Người hướng đạo biết đâu là chánh,  
 Đâu là tà định tánh tĩnh tâm,  
 Dọn đường vạch lối cao thâm,  
 Cho đời noi bước khỏi lầm bàng môn.  
 Rất đổi bực Thế Tôn thuở trước,  
 Đã gia công điều bước nhơn sanh,  
 Tránh nẻo dữ, lại đường lành,  
 Xả thân hành đạo không sanh tâm phàm.  
 Cảnh đài các không ham phú quý,  
 Bên một lòng trọn chí chí chân,  
 Hy thân trải tấm gan hồng,  
 Cho đời hậu thế soi chung mà hành.  
 Người biết tu đường lành rón bước,  
 Bên tâm hành từ trước đến sau,  
 Đừng vì chức phận thấp cao,  
 Đừng vì danh vị đổi màu hơn thua.  
 Thà ở thế bán mua danh lợi,  
 Vào Đạo rồi tiến tới mà tu,  
 Tu cho thoát cảnh diêm phù,  
 Tu về cảnh trí nhàn du đời đời.

Tu hiểu biết ý Trời hành đạo,  
 Dắt dìu nhau thiện bảo kỳ thân,  
 Không ham mọi việc ở trần,  
 Rủ ren rừ quên cho thân lụy trần.  
 Nhờ tiền kiếp biết ham tu học,  
 Nên kiếp này gặp gốc lân phăng,  
 May duyên bước trúng con đàng,  
 Con đàng chánh Đạo dịu dàng mà đi.  
 Đời còn lắm tai nguy cảnh khổ,  
 Thì người tu phải độ đời hơn,  
 Thế thiên hành hóa chi sồn,  
 Dem thân lập đức thua hơn làm gì!  
 Buổi hạ ngưng tam kỳ thanh lọc,  
 Để rõ phân đá ngọc bạc chì,  
 Vàng thau giả thiết an nguy,  
 Trí ngu quờ tiện phân ly rõ ràng.  
 Ai cũng nói là trang hướng đạo,  
 Ai cũng xưng lãnh giáo tinh thân,  
 Nào là đạo đức nguyên nhân,  
 Tiền căn hậu phúc cõi trần đang lên.  
 Ai cũng cố xưng tên xưng tuổi,  
 Giữa đời tàn trong buổi loạn ly,  
 Rồi đây rõ bạc với chì,  
 Vàng thau nhôm thiết an nguy rành rành.  
 Cơ sàng sây chọn lành lọc dữ,  
 Buổi hạ ngưng đủ thứ tranh hùng,  
 Bàng môn tả đạo vầy vùng,  
 Tranh tài đấu phép với cùng Kim Tiên.  
 Hỡi đệ muội hữu duyên hữu phúc,  
 Rón lo tu lập đức bồi công,  
 Đừng lòng chờ đợi ngóng mong,

Non này núi nọ bận lòng ích chi.  
 Đùng e chẳng huyền vi tế độ,  
 Chỉ e mình thiếu chỗ đức tin,  
 Đùng lo chẳng có Thần linh,  
 Chỉ e mình thiếu hy sinh tu hành.  
 Tuy là buổi chiến tranh loạn lạc,  
 Cảnh điêu tàn đổ nát tan hoang,  
 Tử sanh như bóng chiều tàn,  
 Là cơ mạt kiếp Tạo-Đoan định phần.  
 Cảnh cộng nghiệp khách trần vay trả,  
 Người biết tu phải khá hiểu tường,  
 Nhìn đời mình phải mau bương,  
 Xem đời lầy đó làm gương răn mình.  
 Từ lời nói, đức tin, hành động,  
 Từ nghĩ suy vọng động nội tâm,  
 Sáng soi chớ để sai lầm,  
 Tạo nên nghiệp xấu bao năm phải đền.  
 Người tu tỉnh tiến lên nẻo Thánh,  
 Phải gội trau tâm tánh luôn luôn,  
 Dẫn cho gặp lúc vui buồn,  
 Đùng sồn đùng núng rồi buông nửa chùng.  
 Gieo giống tốt vun phân tưới nước,  
 Kết trái lành chẳng trước thì sau,  
 Khuyến đùng gieo gió cho nhau,  
 Để rồi gạt bão khổ đau ích gì!  
 Tu đi, răn tu đi để muội,  
 Để khỏi quên những chuỗi đời tàn,  
 Phật Tiên đã đến thế gian,  
 Gióng chuông cảnh tỉnh gọi hàng nguyên căn,  
 Ai có lỗi ăn năn kíp kíp,  
 Rán tu hành còn kịp đờ Trời,

Ai người hướng đạo giúp đời,  
 Rung chuông cảnh tỉnh cho người tỉnh mê,  
 Đùng đại đột vụng về rồi chết,  
 Buổi Hạ Ngươn đã kết là đây,  
 Thương cho đệ tử lạc Thầy,  
 Lìa cha xa mẹ chơ tay đoạn lìa.  
 Cảnh loạn lạc rẽ chia tàn bạo,  
 Từ ngoài đời trong đạo cũng như,  
 Hỡi ai có trí đại từ,  
 Rèn tâm luyện chí khur khur đùng sồn.  
 Thượng-Đế đã ban ơn cứu khổ,  
 Đã ba kỳ phổ độ sanh linh,  
 Nếu còn mê muội vô tình,  
 Từ thần kêu gọi bởi mình trách ai.  
 Người lập chí trường trai giới sát.  
 Giữ tâm trung đều dất cùng nhau,  
 Thoát ra những chốn ba đào,  
 Những cơn tương sát rạt rào điêu linh.  
 Hỡi đệ muội trọn tình tu niệm,  
 Khỏi nhọc công tìm kiếm đâu xa,  
 Phật Trời đều ở trong ta,  
 Quái tà quỷ mỹ tinh ma cũng mình.  
 Hễ đức trọng thần kinh quỉ phục,  
 Hễ công cao càng lúc càng cao,  
 Thần linh ở chốn Thiên-Tào,  
 Cũng đều phù trợ có nào sai ly.  
 Đùng lâm tường phải đi non núi,  
 Vào hang sâu lẩn chuỗi niệm kinh,  
 Nếu không tập sửa tánh tình,  
 Nên người thánh thiện hy sinh ích gì!  
 Tu tập tánh từ bi bác ái,

*Tu mở lòng nhân ngãi vị tha,  
Đó là thờ Phật tại gia,  
Đó là Di Lạc Bửu Tòa thế gian.*

THI:

*Thương nhau ai luận tục và tiên,  
Chỉ dốc dìu nhau giải não phiền,  
Tâm tánh tập rèn lo giúp thế,  
Vẹn tròn sẽ trở lại cung Thiên.*

THI:

*Thiên địa chứng lòng với thiện tâm,  
Ham tu đạo đức dốc sừu tâm,  
Vượt qua thử thách thân lười biếng,  
Được một đêm này sánh trọn năm.*

THI:

*Năm tháng ngày giờ thấm thoát qua,  
Đêm khuya yên lặng khắp trong nhà,  
Thánh đường chăm chỉ nghe lời Đạo,  
Chỉ có chư hiền với có Ta.*

THI:

*Ta mến ta thương mới chỉ truyền,  
Giáo-Tông tạm gác cái uy quyền,  
Chỉ còn sự đệ tình hơn thiết,  
Tâm đó lòng đây bởi vẹn duyên.*

THI:

*Canh khuya lời dạy đã vừa xong,  
Xả điển ban ân cho từ đồng,  
Từ già chư hiền trong chánh điện,  
Ta lui trở lại chốn Non Bồng.*

Thăng.

\*\*\*\*\*

### 5.- CON NGƯỜI CHO THIẾT CON NGƯỜI

Ngọc Minh Đài, Tuất Thời mùng 10 tháng 5  
Nhâm Tý (20-6-1972)

THI:

*Nửa gánh sơn hà nặng trĩu vai,  
Một tình hai cảnh biết chẳng ai?  
Tiền nhân sáng nghiệp còn roi dẫu,  
Gìn giữ sao yên đất nước này.*

LÊ-VĂN-DUYỆT, Lão chào chư Thiên-mạng,  
chào chư hiền đệ, hiền muội lưỡng ban.

Đêm chày canh lụn, giờ khắc trôi mau, với thiện lực của chư hiền đệ muội không đủ sức chống chọi sự mệt nhọc giữa tàn canh, nên Lão đến mừng chung chư hiền đệ hiền muội và nhắc nhở những chương trình hành đạo đã ban cho từ trước nên soạn lại để khuếch trương cho kịp kỳ kịp lúc. Cũng như việc hằng ngày sinh hoạt trong nếp sống cá nhân phải luôn luôn hoạt động mới có thể có đủ với sự sống hằng ngày. Đạo cũng thế. Mọi ước vọng hòa bình của nhân loại đều do chỗ tự thực kỳ lực tạo "thế nhân hòa" mới mong đem lại những điều mong muốn. Ngược lại càng kêu gọi, càng đòi hỏi lại càng loạn ly, càng khổ sở. Là vì những bọt bóng trên đầu gành thì làm sao tồn tại trước bao lượn sóng trùng dương. Lão cũng nói để chư hiền lưu ý: cơ phân hóa càng phân hóa, bởi nhơn tâm đã súc tích nhiều tham vọng bạo tàn, nên tất cả những niềm tin của nhân loại không còn biết đặt vào đâu, kể cả tôn giáo.

THI:

*Than thở bao rồi cũng thế thôi,  
Mong sao biếtặng giữ ta người,*



*Đồng tâm vô hữu cùng xây đắp,  
Cho thế gian này rõ khúc nôi.*

Như vậy những ai là người mệnh danh lãnh đạo trong tôn giáo hãy tự kiểm điểm, tự phán xét để thấy bốn phạm của chính mình trước cái thế tựa mà mình đang tựa và đang rủ thiên hạ tựa vào.

Nói rõ hơn nữa, THƯỢNG-ĐẾ CHÍ-TÔN đã mở con đường cho nhân loại trở về với Thượng-Đế: Con người cho thiệt con người. Nếu dân tộc này hiểu được Thánh-ý thì nước non này sẽ đặt nhiều hy vọng ở tương lai trên thế giới là một nước đạo đức gương mẫu.

Ngược lại dân tộc này sống theo thế xu thời, thiên ý, bảo vệ danh nghĩa hão huyền, quên nguồn lạc gốc thì dân tộc này còn chịu bao nhiêu cái giả: giả nhân, giả nghĩa, giả đạo, giả lý, giả trung, giả hiếu.

Những cái giả ấy chi phối triền miên, thì nước non này bao giờ có một tương lai rực rỡ? Không phải Lão nói để mà bi quan, nói để còn có những hàng nguyên nhân, những người con yêu của Thượng-Đế, của đất nước, của tiền nhân cùng hòa tâm sự với nhau để mưu cầu một hạnh phúc vĩnh cửu cho dân tộc này nói riêng, cho nhân loại nói chung.

Người sanh ra bởi Đạo, thì Đạo tức là người, thì người phải làm sáng cái đạo, tức là người phải ra người để tự cứu cánh và ảnh hưởng đến vạn vật. Chư hiền đệ muội ôi!

THI:

*Tâm sự dù cho trải mấy thu ,  
Vẫn còn mền luyến lại cơ đồ,  
Tuy không chấp nhận đời là thiệt,*

*Nhưng lý Thiên nonh vẫn vận trù.*

\*\*\*\*\*

## 6.- GIÁC NGỘ

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Tuất thời 14 tháng 5 Nhâm Tý (24-6-1972)

THI:

*AN định thân tâm mới biết nhàn,  
HÒA cùng vạn vật cõi Tiên bang,  
THÁNH phàm do bởi tâm người tạo,  
NỮ giới nam trang cũng một đoàn.*

AN-HÒA THÁNH-NỮ , Tệ Nữ chào chư Thiên-mạng và chư liệt vị đạo hữu lưỡng phái. Xin đừng hành lễ và Tệ Nữ mời đồng an tọa.

Trước đây, Tệ Nữ xin để lời cảm ơn chư Thiên-mạng và chư liệt vị đạo hữu lưỡng phái cùng quý quan khách. Ngày kỷ niệm thoát xác của Tệ Nữ rất may mắn được đặc ân của Từ-Mẫu ban truyền nên Tệ Nữ lai đàn hội ngộ cùng quý liệt vị và nội gia.

Ôi! thật mầu nhiệm thay Đạo Trời! linh diệu thay Đạo Trời! chỉ có Đạo mới đem lại lẽ sống vĩnh cửu cho mọi người giác ngộ hườn nguyên.

Tệ Nữ không biết đem lời gì hay quyền phép gì để đáp lại thanh tình của quý liệt vị. Tệ Nữ xin hiến quý liệt vị những lời đạo đức sau đây.

Bởi thì giờ có hạn, để quý liệt vị nhận chút thân tình đáp lễ của Tệ Nữ trong lễ kỷ niệm này, ngoài chỗ thâm giao đồng đạo đối với nhục tử nội gia, còn lại là một sự tin tưởng ở sức mạnh vô hình trước cuộc đời thiên tai bá nạn này.

Chư Thiên mạng, chư đạo hữu, chư hiền

muội!

THI:

Trước mắt nhìn xem cuộc thế tàn,  
 Có chi rằng quý, có chi sang,  
 Sớm vui chiều khóc ôi xương máu!  
 Rõ biết, ai kia kíp lánh nàn.

THI BÀI:

Lánh nàn để lặn qua cảnh khổ,  
 Giác ngộ rồi qua chỗ an thân,  
 Kia xem, xem lại cõi trần,  
 Triền miên giấc mộng phù vân trập trùng!  
 Bã danh lợi khôn cùng quyến rũ,  
 Đường nhục vinh bao phủ khách trần,  
 Biết bao hoán cữu nghinh tân,  
 Buông chài thả lưới muôn dân khốn nàn.  
 Dù phú túc vinh sang cũng thế,  
 Dù tiện bần không dễ thoát qua,  
 Tử sanh, sanh tử đâu là,  
 Nặng lo thể xác, khó qua luân hồi.  
 Người khổ bởi do người quên Đạo,  
 Đạo sanh người hoài bão cho người,  
 Sống trong kiếp sống trần vơi,  
 Phải nhờ cái đạo mà người mới nên.  
 Nước không đạo chinh nghiêng quốc thế,  
 Gia không tề gây tề giống nòi,  
 Đạo là duy nhất ai ơi!  
 Từ trên thủ lãnh tới người thứ dân.  
 Muốn trọn Đạo vì nhân xử thế,  
 Phải quay về cội rễ bốn nguyên,  
 Chính thân ta mất chủ quyền,  
 Làm sao nước thanh nhà yên đặng nào?

Hỡi liệt vị! phong trào biến đổi,  
 Bóng chiều quang sớm tối có chi?  
 Thương thân phải kíp tu trì,  
 Để đem cái Đạo bù chi nước non.  
 Đó là cứu sống còn nhân loại,  
 Cũng là phương thoát ải trầm luân,  
 Cõi đời già tạm không chừng,  
 Thoạt còn thoạt mất đừng dưng mấy hồi.  
 Hỡi liệt vị cuộc đời là thế,  
 Muốn thái bình tự thể tỉnh tâm,  
 Bao nhiêu danh lợi vững cầm,  
 Một mai rồi cũng âm thầm phủ tay!  
 Đường tái kiếp hậu lai chưa hẳn,  
 Như hiện tiền đã sẵn vinh hoa,  
 Bởi chưng tiền nghiệp tạo ra,  
 Mờ mờ nào thấy gần xa nẻo đường!  
 Nhìn nhân loại trong trường nạn kiếp,  
 Biết làm sao đoạn nghiệp cứu nguy,  
 Mỗi người đồng học tu trì,  
 Nhờ tay Thượng-Đế huyền vi độ đời.  
 Trước điện tiên đôi lời gởi lại,  
 Đáp tác lòng trọng đại liên quan,  
 Cầu xin trên Đấng Phụ Hoàng,  
 Hồng ân chan rưới cho toàn đệ huynh.  
 Về gia nội xét mình lo liệu,  
 Bước đường trần đã chịu bao năm,  
 Gió sương dầu dãi thân tâm,  
 Giờ nên giác ngộ để tầm thang Tiên.  
 Tệ Nữ xưa kiên thiền vì Đạo,  
 Đến giờ này hoài bão chơn linh,  
 Sống trong kiếp sống quang minh,

Không già, không chết, tồn sinh cõi Trời.  
 Khuyến liệt vị nhớ đời là tạm,  
 Tạm đây rồi như đám phù vân,  
 Hợp tan, tan hợp mấy lần,  
 Đổi thay, lên xuống, cõi trần triền miên.  
 Kiếp tạm ấy cần tìm chơn lý,  
 Cõi trường tồn vô kỷ, vô nhân,  
 Ở trần mà chẳng nhiễm trần,  
 Đó là những hạng nguyên nhân xuống phàm.  
 Ai ai cũng đặng làm Tiên Phật,  
 Chỉ cần tu công đức, công phu,  
 Phật Tiên là thoát trần tù,  
 Cứu an nhân loại vệt mù thế gian.

THI:

Thế gian lắm kẻ mộng Thiên-Đường,  
 Mà chẳng nhìn xem bóng thái dương,  
 Tuyết điểm đầu pha màu trắng nhạt,  
 Vẫn còn oằn oại nghiệp oan ương.

THI:

Oan ương muốn dứt khó chi đâu,  
 Âm chất giàu to mới thiệt giàu,  
 Cõi lớp áo trần về Cực-Lạc,  
 Là nhờ biết bước nấc thang cao.

Tệ Nữ xin chúc mừng chư liệt vị trung đàn hôm nay được nhiều hồng ân điển Thiêng Liêng chan rưới để hồi gia nội thanh thỏa thân tâm trong những ngày sắp tới, về đời, về Đạo, hai nẻo song song.

Đạo tức là đời mà đời cũng là Đạo. Cái yếu tố làm cho Đạo phục hưng đời thanh trị, đó là nhân tâm. Hễ nhân tâm phát thiện nguyện, nhân tâm giác ngộ, nhân tâm làm sáng cái Đạo, tức là nước thanh nhà

yên, thiên hạ thái bình.

Tệ Nữ hiến mấy lời gọi là đáp lại thanh tình quý liệt vị

\*\*\*\*\*

### 7.- HÒA HỢP NHƠN TÂM

Trúc Lâm Thiên Điện, Tuất thời, mùng 7 tháng 7  
 Nhâm Tý (15-8-1972)

THI:

THIÊN môn mở rộng đón người lành,  
 SỬ đệ cần tu buổi hiện sanh,  
 VẠN giáo cũng đồng trong một lý.  
 HẠNH đường gieo rải giữa trần thành.

THI:

Trần thành gieo rải giống từ bi,  
 Ai có thiện căn hãy bảo trì,  
 Rèn luyện cho nên người thánh đức.  
 Giúp đời trong lúc cảnh đời nguy.

Này chư đạo hữu! Này hàng sứ mạng Thiên ân! Bàn Tăng rất hoan hỉ trước bản hiệu Vạn-Hạnh Đạo-Tràng, không phải Bàn Tăng hãnh diện bằng danh từ trùng hợp với sự chiêm ngưỡng của chư đạo hữu. Chư đạo hữu đừng nên ngộ nhận như thế làm thêm điều ngăn ngại cho công cuộc phổ thông giáo lý Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, mà chư đạo hữu nên hiểu rằng: Bàn Tăng hoan hỉ chư đạo hữu đã đóng lên một tấm gương phản chiếu, đó là tấm gương vạn hạnh của người tu. Thế thì chư đạo hữu hãy siêng năng cần mẫn lau rửa tấm gương ấy hằng ngày trong sáng, và cũng siêng năng cần mẫn soi gương để nhìn thấy sắc diện của chính mình khi lành lúc dữ, khi thiện lúc ác,

khi phải lúc trái. Những lúc nào chư đạo hữu tâm an thần định, soi vào gương thấy vẻ mặt thuần hậu đoan trang hiện nét vô tư nhân hạ. Ngược lại, lúc nào chư đạo hữu thấy lửa lòng bốc cháy sân si phát khởi, cũng nên soi vào gương để nhìn thấy những nét hung hãn căm hờn hiện lên trên gương mặt của chư đạo hữu trong giờ đó, trong ngày đó.

Sở dĩ các bậc hiền nhân thánh triết có cái túi khôn muôn đời để thế nhân sùng kính là họ đã làm được người anh hùng chiến thắng nội tâm cũng như hoàn cảnh. Họ không sợ thấy gương mặt hung ác của mình, cũng như họ từng nhìn được gương mặt thuần lương thiện mỹ. Họ luôn luôn soi sáng để cân nhắc sửa đoan từng giây từng phút. Nhờ thế mà đã nêu lên câu "Đạo bất khả tu du lý dã" (1).

Ngày nay chư đạo hữu đem tấm gương ấy thể hiện theo sở học sở hành của các bậc Thánh nhân ư? Ôi! thế là quý hóa lắm! Bàn Tăng hoan hỉ ở chỗ đó.

THI:

*Đời nguy vì bởi Đạo xa người,  
Người biết Đạo rồi chẳng hổ người,  
Đối với đất trời non nước cả,  
Vi nhân nhiệm vụ để lưu đời.*

Chư đạo hữu hành theo sở hành của các bậc đáng kính ngày xưa, học theo sở học của các hàng hiền nhân thánh triết, Bàn Tăng vẫn còn e ngại cái khuôn thước vạn cổ ấy người đời có đo lường được một hai phân tấc gì chăng? Hay là chỉ biểu dương hình thức mà muôn hạnh chưa thấm nhuần?

THI:

*Phù sanh một kiếp có chi rằng,*

*Tháng lại ngày qua hỏi thử chẳng?  
Trục lợi đồ danh đời lắm kẻ,  
Tu tâm dưỡng tánh sánh đâu bằng.*

THI:

*Đâu bằng bởi ít kẻ quày chơn,  
Tìm lại quê xưa chốn thượng từng,  
Quanh quần luân hồi trong vạn kiếp,  
Để gì giấc ngộ giữa tam ngươn.  
Tam ngươn chuyển phục lại đời an,  
Sớm biết Trời Cha mở Đạo vàng,  
Tận độ quần sinh cơn mặt kiếp,  
Cây tay sứ mạng lập dinh hoàn.*

Này chư đạo hữu lưỡng phái! Đòi tranh đấu, đòi loạn ly, lòng người chia rẽ, con người phải chịu điều linh tàn khốc. Cái nguyên nhân đó tưởng lại mỗi người trên thế gian đều biết rõ, nhưng con người đã chấp nhận lấy cái nhân tranh đấu để gieo họa tranh đấu, chấp nhận cái nhân tham dục để gieo quả tiêu diệt. Đó là con người tự chấp nhận, nào phải Trời đất Phật Tiên Thánh Thần ban định cho đâu, cũng nào phải ma vương ác quỷ xui giục đâu. Đấng Tạo Hóa vẫn là Tạo Hóa, nhưng luật Thiên Điều thưởng phạt là do luật Thiên Điều. Ma vương ác quỷ là những tội tứ cấu thành bởi Hậu Thiên trước khí hóa sanh, bởi sự tham dục kết thành nên các giống để làm cho những miếng tâm điều cần cối khô khan mọc đầy gai góc chướng ngại phiền não. Từ trong cảnh hoang vu ấy mới phát hiện hình tướng Ma vương ác quỷ lôi cuốn kéo tri con người vào chốn đọa lạc trầm luân.

Tóm lại đều do một cái tâm: tâm bất trắc, tâm cố chấp, tâm tham dục, tâm sân si, tâm tranh đấu.

Hiện tình thế sự ngày nay là do nơi các cái tâm mà Bàn Tăng đã kể. Chư đạo hữu hãy mau mau xem xét lại nội tâm, nếu có tâm nào lẫn lộn vào đó thì nên diệt trừ hẳn đi để cho thánh tâm, lương tâm, linh tâm hay chơn tâm cũng thế, thì mới có một vốn liếng khả dĩ phô bày để phổ độ mọi người. Nếu mỗi người là con chung của Đấng Cha Lành, tất nhiên đều có thánh tâm hay linh tâm. Như vậy chỉ một phút sai lầm, bao kiếp đọa lạc quên nẻo quên đường, ắt phải nhờ ở sự dẫn độ của chư đạo hữu, của người có trách nhiệm vi nhân, của sứ đồ Thượng Đế dẫn độ bằng tinh thần, bằng giáo lý, bằng tình cảm, v.v...

Chư đạo hữu hãy độ lấy sức mình để đo lường nhân sự.

THI:

*Đời loạn lòng người cũng loạn ly,  
Mới đem Đại-Đạo mở Tam-Kỳ,  
Mỗi người tự giác tìm cơ bản,  
Độ rồi chính mình trước nạn nguy.  
Nạn nguy vì bởi dục tâm sanh,  
Chung đỉnh phù vân đã khoát mình,  
Chịu lớp vô minh quên cội rễ,  
Càng xa càng lụy kiếp phù sanh.*

THI:

*Phù sanh một kiếp có chi rằng,  
Tháng lại ngày qua hỏi thử chẳng?  
Trục lợi đồ danh đời lắm kẻ,  
Tu tâm dưỡng tánh sánh đâu bằng.*

Có làm được như vậy thì mới mong kết quả tốt đẹp. Nếu dùng một gáo nước mà chữa lửa muôn xe, làm sao tắt được! Bàn Tăng nói như vậy có nghĩa

khuyên chư đạo hữu sở tại địa phương này, tỉnh này, cũng như địa phương khác, tỉnh khác, hãy củng cố nội bộ rèn luyện nhân cách, chỉnh đốn nhân sự, hòa hợp nhân tâm, làm được một phải nên một, được hai phải nên hai, để cho cốt cán chủ trương được vững vàng. Đó là "Tri chỉ để định, định để tịnh, tịnh để an". Khi nội bộ an rồi, muôn việc sẽ được.

Bàn Tăng nói như vậy, chư đạo hữu cần suy gẫm để mà hành đạo. Bởi con người thiếu chủ trị nội tâm nên thiên hạ bất hòa. Bởi con người thiếu tự tin tự lập nên mới ương hèn trước uy quyền của những kẻ chia phe lập đảng. Bởi các tín đồ đạo hữu sứ mạng Thiên-phong không giữ tròn trách nhiệm mình trong nội tâm chí thành mới chịu nhiều khổ đau. Biết như vậy nên quan trọng ở nội tâm trước hết. Có quan trọng nội tâm thì hình thức mới đáng quan trọng.

Nay chư đạo hữu đã xây dựng về hình thức rất khả quan, thì về đạo lý cũng cố gắng tu học. Cần tu học hằng ngày để có đủ sự sáng suốt mới trắc định tâm lý nhân sinh trên đường hành đạo cứu cánh liên giao.

Đàn nay Bàn Tăng dạy mấy lời để làm món quà Trung Ngươn trong năm Nhâm Tý.

Bàn Tăng ban ơn toàn thể chư đạo hữu hiện diện nam nữ nơi đây. Tuy trong vài giờ hội ngộ, nhân duyên vẫn được ghi nhận giữa người hữu hình, người vô vi, dù hai cảnh sắc không, nếu chư đạo hữu cảm thành tác ứng.

THI:

*Dinh hoàn tái tạo giữa kỳ ba,  
Dựng lại phong cương của nước nhà,*

*Trách nhiệm có ai chừa gấm,  
 Người sau kẻ trước chẳng đâu xa.  
 Xa thơ gông gánh bước thiên luân,  
 Nên Đạo nhờ nơi một chữ thuần,  
 Thuần nhứt, thuần chơn, vô ngã tính,  
 Trên đời mới đáng mặt kinh luân.*

Nhớ lại ngày xưa Bàn Tăng còn là một Thiền Sư, một Thiền Sư đã để lại ngày nay dòng lịch sử giác ngộ cho muôn dân. Nếu là hàng trí giả thức thời nên tìm hiểu sở học sở hành của cổ nhân để hướng tâm về chỗ thanh tịnh mới mong đạt được công trình kiến tạo trong nguyện vọng to tát kia. Hiểu được sẽ còn ngày tái ngộ

Phần chú thích:

(1) "Đạo bất khả tu du lý dã" nghĩa là: Đạo chẳng nên rời xa giây phút nào.

\*\*\*\*\*

### 8.- SONG TU ĐỜI ĐẠO

Thánh Thất Bình Hòa, Tuất thời, Rằm tháng 8  
 Nhâm Tý (22-9-1972)

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỬ-TÔN, Mẹ  
 linh hồn các con nam nữ!

Các con ôi!

THI:

*Thương con cực nhọc bấy nhiêu ngày,  
 Góc biển ven trời hội đến đây,  
 Dự lễ Trung Thu châu Đức Mẹ,  
 Thế nên Mẹ trở lại đàn nay.*

Các con ôi!

THI:

*Lắm kiếp nhiều đời đã xuống lên,  
 Mang nhiều quốc tịch, tuổi và tên,  
 Loanh quanh trong bánh xe luân chuyển,  
 Vì bởi quên căn với móng nền.*

THI:

*Móng nền đạo lý dạy con hiền,  
 Tôn giáo khai minh Phật Thánh Tiên  
 Cạn mực bút mòn thiên vạn điển,  
 Nhưng con học hỏi có bao siêng.*

THI:

*Vì thế nên gây lắm nghiệp trần,  
 Mấy đời mây kiếp dấn vào thân,  
 Trả vay, vay trả hoài chưa rảnh,  
 Sanh tử, tử sanh với nợ nần.*

THI:

*Tu một rồi con tạo nghiệp hai,  
 Thế nên phá sản chốn thiên đài,  
 Khi lâm trần thế toàn căn thiện,  
 Vì vậy chuyển luân mãi thế hoài.*

THI:

*Tam-Kỳ nay đã giống hồi chuông,  
 Cho kẻ nguyên căn tỉnh mộng hồn,  
 Kíp kíp quay về đừng lạc lối,  
 Để cho lòng Mẹ ngóng trông buồn.*

THI:

*Buồn thương con trẻ đã say mê,  
 Lặn hụp trần lao chưa chịu về,  
 Tứ khổ bốn tường giam trẻ mãi,  
 Làm con quên mất những lời thề.*

THI:

*Thề rằng: xuống thế luyện linh đơn,*

Hành đạo, giúp đời, tế trợ nhơn,  
 Công quả, công trình, tu luyện kỹ,  
 Ven tròn phận sự phục lai hườn.

THI:

Thế mà con trẻ nhớ chi đâu,  
 Tạo nghiệp oan gia mãi dãi dầu,  
 Nhỏ lớn rồi già đau lại chết,  
 Xuống lên, lên xuống cảnh đau sầu.

THI:

Ngày nay con trẻ chớ say mê,  
 Thức tỉnh lo tu sớm trở về,  
 Tém vén việc đời cho gọn gọn,  
 Song tu đời đạo mới an bề.

THI:

Đừng rằng tại bị lắm nghe con,  
 Việc méo khéo tu cũng được tròn,  
 Tên tuổi các con đừng để mất,  
 Diêu-cung Mẹ sẵn bút và son.

THI:

Để ghi tên tuổi trẻ tu hiền,  
 Hành đạo, giúp đời cần mãi siêng,  
 Sớm tối đạo đời toan liệu gánh,  
 Sao cho khỏi hổ mặt trò Tiên.

THI BÀI:

Thu Nhân Tý mấy dòng Mẹ để,  
 Cho các con trần thế ghi lòng,  
 Tu là lóng đục tâm trong,  
 Phân thanh khứ trước từ lòng đến thân.  
 Con hỡi con! phong trần nặng nợ,  
 Con hỡi con! chớ ở lâu dài,  
 Dẫu rằng có luyến trần ai,

Đừng gây nghiệp xấu đông dài nghe con.  
 Hãy làm phước tu tròn công đức,  
 Hãy làm nhân góp sức chung công,  
 Việc chi mình chẳng hài lòng,  
 Đừng làm kẻ khác trong vòng thế gian.  
 Lựa việc tốt ngay đàng thẳng lối,  
 Chọn việc lành thúc hối nhau làm,  
 Việc đời con đã quá ham,  
 Còn đâu giờ giấc để làm công phu.  
 Con hỡi con! Lo tu kíp kíp,  
 Con hỡi con! còn kịp quay về,  
 Về nơi bến giác trọn bề,  
 Để xa bến muội sông mê cuộc đời.

THI:

Mẹ từ Diêu-Điện đến trần gian,  
 Chẳng có bờ đào để xách mang,  
 Hầu đặng đãi con cho phỉ dạ,  
 Nên dùng bạch thủy điển ân ban.

THI:

Ban ơn con trẻ khắp trung đàn,  
 Đồng ầm hồng ân Đức Mẹ ban,  
 Để trợ thân tâm cho mãi tuệ,  
 Vượt bao thử thách của trần gian.

NGÂM:

Ban ân con trẻ trung đàn  
 Chí tâm hành đạo Thiên đàng Mẹ lui.

\*\*\*\*\*

## 9.- CÙNG CHUNG LỐI TIẾN

Thánh Thất Tân Định, Ngọ thời, 24 tháng 8 Nhâm  
 Tý (1-10-1972)

MẸ linh hồn các con. Mẹ mừng các con nam nữ.

THI:

*VÔ thường tạm bợ có chi đâu,  
CỤC lạc là nơi đoạn não sâu,  
TỬ ái gieo mầm thiêng bốn biển,  
TÔN ti rải giống thuận năm châu,  
DIÊU cung Mẹ đợi con hòa hiệp,  
TRÌ điện chờ trao phép nhiệm mầu,  
KIM khuyết hồng ân dành sẵn đó,  
MẪU Nghi trông trẻ đã từ lâu.*

Các con! Mẹ hài lòng được thấy các con hiện diện đông đủ nơi đây. Các con ơi! Các con mỗi đứa đến giờ cúng đều niệm một danh Thầy, danh Mẹ; đồng một chí hướng là tu thân hành đạo, lập công bồi đức, một kiếp làm người cho được vẹn tròn công viên quả mãn hầu ngày kia trở về cùng Thầy, cùng Mẹ; đồng một mục đích hoằng dương đạo pháp phổ độ nhơn sanh để xây dựng đời Thượng Ngươn Thánh Đức trong đất Thuần trời Nghiêu an lạc thái hòa; đồng một quan niệm xây dựng thế hệ con em mầm non tiếp nối sự nghiệp đạo đức theo luật tre tàn măng mọc; đồng nhìn nhận chủ thuyết Tam Giáo Đồng Nguyên, Vạn Giáo Nhất Lý; đồng một ý thức giữ gìn giới luật, Tứ Đại Điều Quy và Ngũ Giới Cấm, cũng như thực hành Bát Chánh Đạo; đồng thờ phượng một kiểu mẫu Thiên Bàn; đồng tụng đọc những bài kinh nhứt tụng; đồng mặc một sắc đạo phục bạch y.

Các con đồng một ý thức cải tà qui chánh, hướng thiện tu thân, để đoạn trừ nghiệp cũ và không tạo nghiệp mới để sớm giải thoát trần duyên. Đó là

những ưu điểm của các con cái Đấng Chí Tôn dưới mái Thánh đường Tam-Kỳ Phổ-Độ. Đó là những ưu điểm của các hàng nguyên căn tá trần trong buổi Hạ Ngươn đem Đạo xây đời thuần lương thánh thiện. Chỉ có các hàng nguyên căn mới tránh những cạm bẫy quyến rũ của đời trong miếng đỉnh chung phú quý bả lợi mồi danh. Trong lúc đó cũng các con cái của Đấng Chí-Tôn ngoài đời, các con nhìn ra xem rồi các con sẽ thấy những gì?

Nào những nhà bác học xuất chúng đem tài năng thiên phú của mình để phụng sự cho đời đã bị lợi dụng, đem những sở học phát minh đó phục vụ cho lòng ích kỷ, bởi trí khôn ngoan tiến bộ vượt bậc của nhân loại, đã đưa các con ấy đến chỗ mưu mô xảo trá, gây nên cảnh mạnh được yếu thua, khôn còn đại mất, đưa con người đến chỗ xa mất lương tri, gây ra biết bao điều tội lỗi.

Các con đã may duyên sanh ra gặp thời Tam-Kỳ Phổ-Độ, Đại-Đạo hoằng khai, đã biết tìm đường quay về nẻo chánh, đã mang trong mình một sứ mạng thế Thiên hành hóa giáo dân vi thiện. Đó là một ưu điểm khác. Mẹ mừng cho các con.

Các con ôi! đời các con sống được bao lâu nữa, nếu cho là được trăm năm, nhưng đem so sánh với sự sống của vũ trụ vạn vật thì trăm năm ấy có nghĩa gì? Cũng tại cõi đời này, hoặc chính tại nơi đây từ xưa đã mấy lớp người đến đây, rồi đã đi qua, đi qua, đi qua mãi trong dĩ vãng...

Ngày nay đến các con. Rồi đây các con sẽ đi qua nữa. Kế đó sẽ có hàng lớp người khác tiếp nối, tiếp nối, rồi lại cũng đi qua, đi qua...



Các con có biết đã nhiều kiếp rồi các con đã mang những tên họ gì chẳng? Đến tên họ hiện kiếp là vậy, và rồi các con sẽ mang những tên họ nào khác nữa trong vị lai kiếp, nếu các con một kiếp này không thành chánh giác. Các con có biết những gì tạm bợ trong cõi vô thường này chẳng?

Đã là tạm bợ thì không có cái chi gọi rằng vĩnh cửu. Rất đổi mạng sống của các con mà các con cũng chưa làm chủ nó được, nếu làm chủ được sao các con không giữ nó trường sanh bất tử để thỏa lòng tham sanh úy tử của các con?

Đời các con toàn là bị ngoại cảnh chi phối cuộn cuộn, các lượn sóng tiếp nối lay động các con mãi mãi. Chỉ một ngày thôi, từ sáng đến tối, các con đã trải qua biết bao lần mừng, vui, thương, ghét, bực bội, giận hờn và sợ hãi. Chính những trạng thái đó nào phải tự các con đâu? Nếu không phải tự các con, đó là các con chưa làm chủ như ông của chính mình vậy. Vì thế mà các Đấng Thiêng Liêng thường khuyên các con phải tu thân trở lại với nội tại, mà đừng quá chú trọng chạy theo cái ngoại tại để chúng lôi kéo chuyển xoay.

Biết rằng đời tu thân hành đạo của các con phải có hai phần, một là hướng ngoại, hai là hướng nội. Hướng ngoại để liên ái đoàn kết, trao đổi kinh nghiệm học hỏi làm phương tiện để cầu tiến. Còn hướng nội để các con lắng nghe tiếng nói của lương tri, lời dạy dỗ của bản linh chơn tánh, cái chơn lý của tâm linh.

Hướng nội để các con rời bến mê đến bờ giác mới mong trở về cùng Thầy, cùng Mẹ, hay nói một

cách khác trở về cùng khối Đại Linh Quang.

Các con ngoan lắm! Biết chọn đường đi lối tiến, nhưng các lối tiến ấy phải là lối tiến cùng chung chớ không phải là lối tiến rẽ bước chia đàng. Có cùng chung để anh ngã em nâng, chị dìu em bước. Con hằng nguyện Đại-Đạo hoàng khai, phổ độ chúng sanh cho thiên hạ thái bình, nhưng muốn được thái bình, phải trong đường lối qui nhứt đoàn kết thương yêu.

THI:

*Nhớ lại khi xưa mái Thánh Đường,  
Chung hòa huynh đệ một tình thương,  
Thô sơ vật liệu về xây cất,  
Đoàn kết tương thân vững cột rường.*

THI:

*Đến lúc tạo nên lớn thức hình,  
Chung công góp sức đệ cùng huynh,  
Chung tay công quả nhiều và ít,  
Bao quân hy sinh bởi tấm tình.*

THI:

*Các trẻ dựng nên vững móng nền,  
Do lòng hiếu đạo có tăng lên,  
Hiến dâng Từ-Mẫu ngôi xinh xắn,  
Lòng dốc điểm tô cho vững bền.*

THI:

*Con ơi! con yêu có biết không?  
Mẫu-Nghi mấy lúc đã se lòng,  
Đứa ham hành đạo không chùa thất,  
Kẻ thích an nhàn tịnh trống không.*

THI:

*Mẹ đâu thích ngự chốn chùa không,*

*Chẳng có ích chi cho đại đồng,  
Trong lúc sanh linh còn khổ nạn,  
Tình còn hòa hiệp cũng chưa xong.*

Các con đừng chấp về hình thức cũng như  
đừng chấp về danh từ. Nếu còn chấp là tự ràng buộc  
lấy con không ngày giải thoát đó các con.

Các con có thấy không:

THI:

*Mặc dầu chi phái đó và đây,  
Nhưng cũng chung qui một Đạo Thầy,  
Khi có nhu cầu cho đạo sự,  
Lập đoàn nhóm họp đâu riêng tây.*

NGÂM:

*Đôi lời Mẹ dạy con thơ,  
Ghi tâm học lấy đừng lơ lãng lòng.  
Con đang ở chốn trần hồng,  
Còn bao khổ lụy trong vòng đời con.  
Điểm lành Mẹ đã ban ơn,  
Hộ trì các trẻ tâm thân vẹn toàn.  
Ban ơn con thảo con ngoan,  
Thế gian hành đạo, Thiên-Đàng Mẹ lui.*

\*\*\*\*\*

#### 10.- BẢO TRỌNG TỬ DÂN

Chí Thiện Đàn (Minh Đức Nho Giáo) VĨNH  
BÌNH, Tuất thời 26 tháng 8 Nhâm Tý (3-10-1972)

THI:

*Một dãy giang sơn dật gấm hoa,  
Ngàn năm văn-hiến Tổ Tiên ta,  
Nên xưa vun đắp nhờ con cháu,  
Cho rạng năm châu rạng đạo nhà.*

PHAN-THANH-GIẢN , Lão Thần chào chư  
Thiên mạng hưởng đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, chào toàn  
thể nam nữ lương giáo hiện tiền.

Nhân ngày kỷ niệm Đức Văn-Tuyên Khổng-  
Thánh, Lão Thần giáng cơ để trần tố ít dòng cùng chư  
nam nữ.

Vậy mời đồng đảng ngồi.

THI:

*Trở lại trần gian giữa cảnh này,  
Tang thương còn đó, núi sông đây,  
Tâm trường gọi gấm tay Thiên-mạng,  
Dựng lại nhà xưa ở Đạo Thầy.*

Lão Thần rất vui mừng được chứng kiến sự  
hiện diện đông đủ trước điện giờ nay để hết tâm  
thành hiến dâng lên Đấng Vạn-Thế Sư-Biểu, và để thể  
hiện tình tương hòa tương ái giữa những người đồng  
bào, đồng đạo.

Cũng trong tinh thần ấy, Lão Thần gửi nơi  
đây một vài hàng, những mong toàn thể chư Thiên-  
mạng và đạo hữu gấm suy.

THI BÀI:

*Trước Bửu Điện trầm hương nhẹ thoảng,  
Lòng với lòng vệt ánh vô minh,  
Để thông rõ những lối nhìn,  
Nhìn người rồi lại nhìn mình thế nao!  
Người vô lượng sóng xao biển cả,  
Đang vẫy vùng thoát họa trần la,  
Thì mình chế ngự cái ta,  
Để đem chí nguyện mà ra độ đời.  
Đời chịu lắm chơi với hổ thẳm,  
Vì tinh thần còn đắm bể sâu,*

Tạp ô ý thức đeo sâu,  
 Bỏ quên truyền thống nhiệm màu cha ông.  
 Cha ông dạy biết dòng biết giống,  
 Tổ tiên truyền sự sống văn minh,  
 Hòa đồng huynh đệ chi tình,  
 Thuần phong rạng vẻ hy sinh sáng màu.  
 Để vui bớt niềm đau nỗi khổ,  
 Để thêm nhiều sinh lộ tinh thần,  
 Cùng nhau bảo trọng tứ dân,  
 Cùng nhau xây dựng căn phần quy nguyên.  
 Có đẹp hết ưu phiền tự nội,  
 Có vun bồi gốc cội tình thương,  
 Không phân thành thị thôn hương,  
 Không phân sang cả hay phường cùng đình.  
 Chỉ có một tâm tình Tạo Hóa,  
 Mà phân hai nhân ngã hẹp hòi,  
 Từ nơi tốt giống đẹp nòi,  
 Đến nơi nhơn loại cùng khơi nhơn hòa.  
 Thế nhơn hòa kỳ ba đã dựng,  
 Để đem về chỗ đứng thanh bình,  
 Cho người cho Đạo cho mình,  
 Cho cùng vạn vật chúng sinh một nguồn.

\*\*\*\*\*

## 11.- HÃY LÀM SÁNG LẠI TÂM LINH

Chí Thiện Đàn (Minh Đức Nho Giáo) VĨNH  
 BÌNH, Tuất thời, 26 tháng 8 Nhâm Tý (3-10-1972)

NGÂM:

HIỆP hòa nhơn loại đồng tâm,  
 THIÊN thời địa lợi tam tài cộng thông.  
 ĐẠI bi, đại nguyện, đại đồng,

ĐỂ vương chi đạo ân hồng cả chan.  
 QUAN san hề bước quan san,  
 THÁNH nho hiền sĩ mở đường hóa dân.  
 ĐỂ cung quân nhứt tâm thân,  
 QUÂN thần tương đắc, quan dân tương hòa.

HIỆP-THIÊN ĐẠI-ĐỂ QUAN-THÁNH ĐỂ-  
 QUÂN , Lão đại hỉ chư Thiên-mạng hưởng đạo,  
 mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung.

Thế theo tôn ý của Đức Văn-Tuyên Không-  
 Thánh , Lão Đế Quân giáng đàn giờ này trong ngày  
 kỷ niệm một vị Sư-Biểu Thánh Đạo trong hàng Tam  
 Giáo.

Ban ơn đàn trung an tọa.

Này chư hiền đệ, hiền muội! Cuộc hội ngộ  
 nơi đây dù chư hiền là người trong các phái Đại-Đạo  
 Tam-Kỳ Phổ-Độ, dù là chư hiền trong tôn giáo của  
 các Đấng trọn lành từ xưa tới nay, dù chư hiền là một  
 tổ chức tín ngưỡng có tính cách bảo tồn truyền thống  
 văn hóa đạo đức, hay dù chư hiền là người của một  
 người trong xã hội hiện nay, điều mà Lão muốn trình  
 bày là Minh-Đức trong con người Đại-Đạo.

Thiết tưởng hầu hết đều cần lãnh hội để sống  
 cho chính mình, cho chính xã hội thế nhân hay tôn  
 giáo mình được tròn đầy ý nghĩa.

THI:

Đức sáng từ lâu đã nhạt mờ,  
 Khiến không còn biết thực hay mơ,  
 Để bao tang tóc gây thương hải,  
 Mà dốc tâm tư những đợi chờ.

HỮU:

Chờ đợi ngày mai lối ánh hồng,

*Con thuyền cứu rỗi vượt dòng sông,  
Đem về bỉ ngạn chân thường đó,  
Mới toại bình sanh một tấm lòng.*

Hồi chư hiền đệ hiền muội! Trước khi nhìn rõ hơn về Minh-Đức, cũng nên có một cái nhìn sơ qua về Đại-Đạo, hơn nữa con người Đại-Đạo. Đã biết Đạo là cái gì bất khả ngôn khả thuyết, nhưng nó hiện hữu mọi nơi, mọi thời mà mang cho quần sinh một sức sống miên trường không hư mất từ đời này sang đời nọ, từ nơi này sang nơi khác, để thị hiện cái đức sinh tồn của Tạo-Hóa bằng tình thương Thượng-Đế, bằng sự hỗ tương lẫn nhau trong cơ sinh tồn dưỡng dục và tiến hóa.

Nói một cách khác, nơi đâu cũng có Đạo. Lớn thì như vũ trụ, nhỏ thì như hạt vi trần nguyên tử, không phân chia, không ngăn cách, không bảo thủ, không cố định đến nỗi cứng ngắt cô đọng một chiều. Như vậy tính chất Đạo ấy được phổ vào con người giác ngộ hay con người đã chịu nhận mình là tín đồ trong cái Đạo lớn ấy, và người tu theo Đại-Đạo không phải chỉ mang mặc một hình thức, một danh từ cao siêu vô hồn ấy thôi. Còn phải nhờ những cố gắng tu tập hành đạo để cái Minh-Đức hay cái đức sáng trong con người được luôn luôn sáng suốt để soi đường dẫn lối cho mình, cho thiên hạ.

Đó là điều kiện tất yếu phải có của người tự nhận là tín đồ Đại-Đạo.

Chư hiền đệ hiền muội ôi! Đã hằng bao thế kỷ rồi, hằng bao tiếng gọi của tình thương khắp cả rồi, đều đã chưa đem lại cho dân tộc này, cho nhân loại này một đời sống hoàn toàn hạnh phúc.

Sự tình ấy không có gì khó hiểu cả. Tất cả do con người chưa làm sáng được cái đức sáng của mình và chưa qui nhứt được tâm linh cân não của mình, để nó mờ mờ mịt mịt, lâu đời hóa ra sa đọa từ ý thức, từ việc làm sai lẽ đạo mà mình lại tưởng là đúng. Thế rồi bởi những cái đúng sai biệt của từng người va chạm nhau thành một cuộc đời hỗn loạn, thành một bản hòa tấu lộn xộn sai cung lỗi nhịp. Cho nên, điều quan trọng của người sứ mạng, của người ý thức được sự mất còn của tinh thần nhân loại là việc làm sáng lại cái tâm linh, cái đức sáng hằng hữu hư linh bất muội nơi mình, ngõ hầu thấy được chân lý đích thực trong lẽ Đạo Trời, không hẹp hòi nê chấp từ hình thức, từ chữ nghĩa, từ danh xưng, để mà hòa vào nhịp điệu hằng sống của người với người, không tự cho mình là phải một cách tuyệt đối để phủ nhận giá trị của người khác. Ngàn ấy thái độ cũng đã là một tác động quy nguyên thống nhu+’t rồi vậy.

Chư hiền đệ hiền muội! Mỗi khi nghe đến ngôn từ quy nguyên hay thống nhứt, hãy lưu ý cho là không có nghĩa rằng phải gom về độc khối thể tướng danh từ hay việc làm theo đường lối của từng địa phương từng hoàn cảnh, vì đó không phải là nguồn gốc. Hệ không phải là nguồn gốc mà cứ lo nâng niu vun tưới thì không bao giờ tươi tốt được. Vậy căn bản của sự thống nhứt quy nguyên là tự lòng người mà ra.

Chư hiền hãy nhìn xem! Kia ánh sáng ngọn đèn được đúng mức giúp soi sáng một miền trọn vẹn vì nó có sự thống nhứt nội tại. Nếu bóng đèn kia không có sự nhứt quán hay thống nhứt thì tia sáng sẽ chi phối thành muôn ngàn mảnh từ dưới lên trên, từ

ngang qua dọc.

Những nhà tu khổ hạnh đạt được thần thông, đi trên cao mà không rớt, nhờ họ có lẽ nhất quán nơi mình. Vì thiếu thống nhất tư tưởng, con người sẽ bị thiên lệch ngửa nghiêng, đi hay nhìn ra thấy sự mênh mông của bề cả, vì trong lúc ấy mọi ba động đều tập trung dưới lòng đáy không còn tản mát đó đây để làm thu hẹp mặt bề.

Được vậy là nó nhờ sự thống nhất, sự quy nguyên theo nẻo qui tâm trong Đạo tuần hườn. Như thế chư hiền đệ hiền muội đã có sứ mạng làm người dẫn đạo tinh thần cho nhơn sanh, hãy thường xuyên thực hành sự thống nhất tâm linh để rời cảm hóa trong xã hội nhơn loài.

Vì rằng bao giờ tự thân mỗi người chưa được qui nhất thì xã hội nhơn loài cũng vẫn rời rạc chia ly trong mọi chiều hướng, mọi hình thể đối kháng va chạm nhau.

THI:

*Thái bình nhờ ở luật qui tâm,  
Đức sáng tung ra khắp cõi trần,  
Dinh dưỡng muôn loài cùng vạn vật,  
Nhờ ân không biết đó là ân.*

Lão Đế-Quân dạy bao nhiêu lời tất yếu trong đàn nay với tinh thần qui nguyên Đại-Đạo và hơn nữa quy nguyên từ cá nhân tới gia đình ra xã hội. Cuối cùng phổ cập đến nhơn loại bằng cái nhìn bao dung từ ái của Đức Chí-Tôn quảng đại vô biên.

\*\*\*\*\*

## 12.- NHO TÔNG CHUYỂN THẾ

Chí Thiện Đàn (Minh Đức Nho Giáo) VĨNH BÌNH, Tuất thời 26 tháng 8 Nhâm Tý (3-10-1972)

THI:

*Thu phong lạc điệp điệp qui căn,  
Thế thượng nhơn gian hữu đạo hằng,  
Sư Biểu đồng lâm hoài vạn cổ,  
Thị thiên chi đạo xuất quang năng.*

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO THÁI-BẠCH KIM-TINH, Bần Đạo cũng như Tam Trấn Oai Nghiêm Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ thừa lệnh Tam Giáo Đạo-Tổ do sắc Ngọc Hư Cung ban hành đến Chí Thiện Đàn giờ này để cùng chư hiền đệ hiền muội hội ngộ giữa Thiên Liêng và nhân thế ngõ hầu nghiêng vai gồng gánh chín mươi hai ức nguyên nhân trong thời Long-Hoa Đại-Hội. Bần Đạo miễn lễ, chư hiền đệ hiền muội đồng an tọa.

Này chư hiền đệ hiền muội:

THI BÀI:

*Đêm hăm sáu mùa Thu Nhâm Tý,  
Chí Thiện Đàn, giáo lý hồng dương,  
Nho tông chuyển thế lập trường,  
Tam Tông qui hợp mở đường chân tông.  
Đem nhân loại đại đồng cứu thế,  
Lập Cao-Đài bảo vệ đời nguy,  
Ban trao sứ mạng Tam-Kỳ,  
Cho người tâm đức kiên trì hồng khai.*

Hỡi chư hiền đệ hiền muội! đã từ lâu chịu cảnh hưng vong bỉ thời của cuộc đời để đặt mình trong nhiệm vụ đạo đức đó là cơ sinh đã đến lúc nảy mầm cho công cuộc tái tạo dinh hoàn, lập Thượng-Ngươn Thánh-Đức.

Lý tất nhiên, những ai đã hiểu Đạo tức là đã ý thức đến bốn phận giữa thời ly loạn trên góc đất nhỏ nhen này hay thế giới nhân loại.

Đề cập đến một thời thuyết minh giáo lý vừa qua để chư hiền đệ hiền muội thường thức những hương vị đạo lý, đến giờ này Bàn Đạo cần đem mục đích chính của đàn cơ hôm nay cho chư đệ muội được thọ lãnh.

Này chư hiền đệ hiền muội!

TIẾP BÀI:

*Trước hiện tình thiên tai chiến họa,  
Bởi lòng người nhĩ ngã chia phân,  
Vùi linh quang chốn bụi trần,  
Quên đường lạc nẻo nguyên nhân thuở nào.  
Muốn xây dựng phong trào đạo đức,  
Muốn hòa bình tâm thức nhân sinh,  
Trước tiên mình phải hiểu mình,  
Sinh trong cái cõi nhân sinh làm gì?  
Có phải chăng trong kỳ thế loạn,  
Riêng phận mình ngày tháng trôi qua,  
Sanh sanh rồi lại đến già,  
Lăn theo trục đất, người, ta, xoay vần.  
Từ cái vẻ dai cân khanh tướng,  
Đến thôn lân ảnh hưởng kim tiền,  
Bần dân lao碌 đành duyên,  
Cũng vì lẽ sống không yên không lành.  
Đó lẽ sống cạnh tranh thúc giục,  
Cũng cuộc đời trong đục lẩn chen,  
Thieu thân trước ánh lửa đèn,  
Rời xa nguyên bản đôi phen luân trầm.  
Khi chợt tỉnh hồi tâm giác ngộ,*

*Nhớ nguồn xưa mấy độ thu rồi,  
Xuống lên trong cái cõi đời,  
Dễ chi gặp dựng một thời xá ân.  
Biết giác ngộ biết thân là trọng,  
Trọng thân rồi xúc động thiên lương,  
Nhớ xưa đã đến trần dương,  
Vẽ chi nhân sự trong phùng áo cơm.  
Mang nặng nợ sớm hôm tha thiết,  
Nợ non sông biết phải bao ngày,  
Vùi thân một kiếp trần ai,  
Chưa xong món nợ đã vay thuở nào.  
Tâm giác ngộ đã vào lối thoát,  
Tự xét mình bát ngát cho mình,  
Đưa tay vệt bực vô mình,  
Khêu lên đèn huệ hiểu sinh soi đường.  
Đó sứ mạng trao ban từ đó,  
Hỡi chư hiền đã rõ hay chăng?  
Nam phương Đại-Đạo hóa hồng,  
Quy nguyên Tam Giáo lấp bằng hiểm nguy.  
Trước Nho-Tông chuyển kỳ cứu thế,  
Giúp con người thoát bể tẻ đoan,  
Làm cho người tỉnh mộng tràng,  
Luân thường đạo lý mở màn phục hưng.  
Chủ thuyết ấy chơn thuần vong ngã,  
Trải mình cho thiên hạ làm nên,  
Bảo sanh nhân nghĩa là nền,  
Đại đồng nhân loại vững bền nước non.  
Thân có yên mới còn xả tấc,  
Thân suy đời khó đắc đạo tâm,  
Thích, Gia, Lão, đã khởi mầm,  
Một thời một cõi Đông lâm huy hoàng,*

Mở tâm thức biết đàng hồi hướng,  
 Dụng nhơn sanh bồi dưỡng vạn sanh,  
 Tâm linh nhân thế hiệp thành,  
 Mới nên xã hội trọn lành ngày mai.  
 Bởi lý do Cao-Đài xuất thế,  
 Tượng Thiên cơ hiệp thể cùng người,  
 Nhân quan thân chủ trên đời,  
 Biết soi sáng để làm người Thánh nhơn.  
 Nay sứ mạng trong phần Tam Giáo,  
 Phải nhớ rằng Đại-Đạo căn nguyên,  
 Chấn hưng vạn cổ lưu truyền,  
 Thuần phong mỹ tục hi hiển, hi thiên.  
 Đem lý Đạo diệu huyền cứu rỗi,  
 Dụng phép mâu sửa đổi trần gian,  
 Phép mâu sẵn để trao ban,  
 Là quyền pháp Đạo chu toàn tình thương.

Chư hiền đệ hiền muội! đây hôm nay là lần đầu tiên chư hiền đệ hiền muội tiếp nhận cơ hội để làm sáng danh Đại-Đạo, sáng đức của sự tu học chính mình. Chư hiền đệ hiền muội nghe rõ:

Nếu một đơn vị nhỏ không thể đem cái cá biệt gọi là lý dung hòa tổng hợp của Đại-Đạo, nếu nhiều đơn vị tổng hợp lại tất nhiên Đại-Đạo được hoàng dương. Một cùn cát sỏi dĩ ngăn được lượng sóng trùng dương nhờ muôn ngàn triệu triệu hạt cát nhỏ góp thành.

Chí Thiện Đàn là công cuộc Khải Giáo Nho Tông trong Đại-Đạo, nhưng những tiếng chuông đơn độc lẻ loi trong cửa thiền, nơi hoang vắng không khêu gợi âm vang được khắp khu rừng thăm thẳm trùng trùng. Nếu Đạo không thực liên với xã hội đời

thì làm sao nhắc lại cho đời biết đời là Đạo?

Bản Đạo muốn đề cập ngay nền Khổng Học Nho Giáo tại Việt Nam, đề cập đến để tạo một cơ hội cho chư hiền đệ hiền muội có sứ mạng Nho Tông chuyển thế trong Tam-Kỳ Phổ-Độ được ý thức và hoàn thành. Chư hiền đệ hiền muội nghe kỹ để lãnh hội và cùng Bản Đạo tiếp thu sứ mạng hiện hữu của chư hiền.

Chư hiền đã ý thức được như vậy tất nhiên phải nhận chân trách nhiệm phục vụ của chính mình trong đạo lý, ở mục đích chính để không thấy sự ngăn cách khác biệt nhau vì đường lối này hay đường lối khác. Muốn nhận được rõ ràng, người có trách nhiệm hiện hữu đã biết Tam Giáo Đạo gồm trong danh từ Đại-Đạo.

Người có nhiệm vụ ở phần Nho Tông chuyển thế là Đạo trị thế.

Người có trách nhiệm về Thích Giáo, Lão Giáo là Đạo hoát khai tâm linh.

Hai con đường trị thế hay nhân sinh và tâm linh phải được thực hiện ngay trong kỳ đại ân xá này.

Người chức sắc chức việc tín đồ mệnh danh trong Đại Đạo phải biết rõ hơn lúc nào hết là góp tay vào phục hưng Tam Giáo Đạo để Đại-Đạo được huy hoàng xiển dương chánh pháp. Như vậy, Bản Đạo nhân chỗ ý thức của chư hiền đệ hiền muội hôm nay mà mở đầu một đường lối sẽ phóng khai cho nền Khổng Học được thống hợp tại mảnh đất loạn ly này, ngõ hầu phục hưng truyền thống cố hữu của dân tộc chư hiền đệ trước đã, rồi mới nói đến việc bốn biển năm châu. Nền Khổng Học không phải là một khung

trời riêng biệt hay nước ở trong ao hồ, mà đó là một chủ thuyết nhân sinh, phải hiểu như vậy. Người sống một lẽ sống thật biết sống mới tạo được một xã hội an bình. Xã hội an bình, thân thể mới khỏi bị câu thúc bởi tham tàn dục vọng. Thân thể không bị câu thúc, tâm linh mới phát hiện ánh sáng hồn nhiên của lý tự nhiên và hòa hợp với lẽ đương nhiên mà trở thành thánh thiện hóa xã hội như dân. Đó là từ một con người phạm phu trần tục trở nên Thánh Hiền, Tiên, Phật vậy.

Những cái nấc thang liên tục không thể rời bỏ được. Như vậy mới đúng với Đạo hay Đại-Đạo, phải thế không hề chừa hiên?

Này chư hiền đệ! Bàn đạo muốn nhắc lại Đạo là Đạo chứ Đạo không là tôn giáo.

Nho, Thích, Lão là Đạo. Cái khung tôn giáo đã được người đời đóng ra để sinh hoạt truyền bá chủ thuyết trong một xã hội, quốc gia nào đó. Ví dụ: như thời chiến quốc hay thời loạn lạc của Việt Nam ngày nay. Chớ thực sự Đạo là Đạo. Còn đức hiếu sinh là còn vũ trụ cần khôn vạn vật. Từ cái to tát kia cho đến cái tế vi này cũng ở trong cái Đạo.

Đạo là Thiên, là tâm, là con người, nên chi con người phải là con người đạo đức.

Trong sự dưỡng dục này, muốn lên đến cõi bất sanh bất diệt phải hướng về tâm linh. Lẽ tuần hườn là vậy, không một mảy may nào thoát khỏi luật tuần hườn.

Những bậc góp tay cùng Thượng-Đế xây dựng xã hội nhân loại phải là bậc chánh đẳng chánh giác. Vì thế mà con người minh triết tìm cơ siêu thoát

là vậy.

Này chư đệ muội!

TIẾP BÀI:

*Đại-Đạo vốn con đường thông suốt,  
Đại-Đạo là ngọn đuốc Thiêng Liêng,  
Sáng soi khắp cả các miền,  
Thượng, trung, hạ giới, lý huyền ẩn vi.  
Phải hiểu Đạo trong kỳ mật pháp,  
Để tránh điều phúc tạp rẽ phân,  
Đã là sứ mạng Thiên ân,  
Vì đời, vì Đạo, trải thân thực hành.  
Lý tự nhiên Trời dành sẵn đó,  
Để cho người mở ngõ đương nhiên,  
Chớ nên vượt khỏi căn nguyên,  
Ý phạm ô nhiễm thiện duyên khó tròn.  
Nay Bàn Đạo ngồi sơn dã thảo,  
Gởi chư hiền học Đạo trì tu,  
Nghiệm đi rồi sẽ vận trù,  
Cho nên sứ mạng công phu cõi trần.  
Từ bất ngữ loạn thần quái lực,  
Hỡi ai người ý thức nho phong,  
Bảo sanh nhân nghĩa đại đồng,  
Phải do đạo lý nằm trong tâm người.  
Đôi lời nhắn nhủ ai ơi!*

\*\*\*\*\*

13.- TÂM BÁT NHÃ

Minh Lý Thánh Hội, Tuất thời, mùng 1 tháng 9  
Nhâm Tý (6-10-1972)

THI:

*TRẦN thế còn nương, nghiệp vẫn còn,*



*HÙNG vong bì thói khó dò đôn,  
ĐẠO mầu nhứt quán tâm thường tại,  
Nhấn gởi người tu chữ sắt son.*

TRẦN-HÙNG-ĐẠO ĐẠI-VƯƠNG , Bản Thánh mừng chư liệt vị lưỡng phái. Bản Thánh miến lễ, chư hiền đồng an tọa.

Giữa thời nhơn tâm ly tán, diên đảo khôn lường, gây nên những cảnh bi đát đau thương, sanh linh khốn khổ, quỷ giân thần hờn, độc khí tràn lan bủa tung mọi hướng, khiến cho nghiệp dĩ nhân sanh càng thêm vương vấn mọi cách, nào chiến họa thiên tai tiếp diễn, những loài vi trùng độc luôn luôn bám víu thân thể phạm phu, khiến cho những kẻ vô đạo càng làm lắm việc bất lương bất chính, người thức thời tâm đạo lại chịu gay go nhiều nỗi trên con đường hoàng giáo độ nhơn. Thế nên các Đấng Thiêng Liêng không quản cõi đời ô trược, hằng tìm mọi phương tiện để giúp đỡ cho người lành kẻ thiện được vãng vàng trước cuộc biến thiên.

Ví như Bản Thánh đối với trọng trách Tam-Kỳ Phổ-Độ, góp tinh thần điển lực vào xây dựng lại chánh pháp Đại-Đạo tự nghìn xưa đã bị thời gian chi phối theo sự đổi dời của nhân tâm thế sự.

Tuy nhiên, đối với sự tiếp nối tiến hóa, điều do ở nhơn định mà cũng do Thiên ý, nên tất cả mấy chục triệu dân Trung Hoa, Phu-Tử chỉ chọn có Thất Thập Nhị Hiền mà thôi. Bản Thánh bảo như thế là để chư hiền đệ hiền muội có trách vụ trong Minh-Lý Thánh-Hội cũng như trong cơ giáo pháp phải ý thức giềng mối cương lĩnh đạo học để tiếp tục trau dồi đức tánh, tu học tinh chuyên, ngõ hầu gánh đạo

ngiệp ở ngày mai.

Về nữ phái, cũng noi theo bước tiến của nam phái mà tiến lên. Đó là chư hiền đệ muội đã làm vui lòng người bỏ công diu dắt dạy dỗ bấy lâu, cũng tỏ ra được tinh thần cao độ hiếu học trong nếp sống đạo đức.

THI:

*Khai cơ giáo pháp tự nghìn xưa,  
Lập lại đời nay mở thượng thừa,  
Đạo học ban trao nên cố học,  
Tam thiên thế giới mặc tình ưa.*

HỮU:

*Ưu thích dù cho tánh tục phạm,  
Thanh cao há chẳng đặng siêng ham,  
Lần tay thế sự vịn cành quế,  
Rãi khắp trời Nam vượt phẩm hàm.*

HỮU:

*Phẩm hàm trên thế có chi đâu,  
Trước nhục sau vinh chẳng lụy cầu,  
Mạnh bước ta bà ngôi chánh giác,  
Mới phen Tiên Phật khắp năm châu.*

HỮU:

*Năm châu còn lắm cuộc phong ba,  
Đấy bởi loài người vọng quá đa,  
Chẳng biết thương thân, thân phải lụy,  
Buông rơi chơn tánh kiếp hăng sa.*

HỮU:

*Hằng hà sa số Phật cùng Tiên,  
Người thế cũng trong lý diệu huyền,  
Giác ngộ Phật Tiên, mê ngã quỷ,  
Chừ ai có phúc khá nên duyên.*

HỮU:

*Nên duyên Tiên Phật diệt lòng trần,  
Không chánh, không tà, không ngã nhân,  
Chỉ một cái tâm, tâm vũ trụ,  
Thoát ly vạn tướng phục ngươn thân.*

HỮU:

*Ngươn thân thường trụ chẳng phong ba,  
Đáy nước bửu châu hiện chói lòa,  
Bát-Nhã Tâm khai vô nhứt niệm,  
Trên trời dưới thế biết rằng ta.*

HỮU:

*Rằng ta là một cái ta chung ,  
Lớn rộng bao la ở khắp cùng,  
Ta chẳng có ta mà vẫn có,  
Có ta, ta cũng chỉ tâm trung.*

HỮU:

*Tâm trung quán triệt Đạo vô vi ,  
Tận độ nhơn sanh buổi hạ kỳ,  
Thiên mệnh Thiên tâm nên đức cả,  
Là ngôi Tiên Phật có cần chi.*

Bản Thánh nhắc nhở chư hiền đệ hiền muội trong trách nhiệm học tập và tín thành, chớ một lúc gần đây Bản Thánh sẽ sắp xếp cho chư chức sắc chức việc trong sứ mệnh tận độ kỳ ba. Hiền giờ, tuy sự học hành có siêng năng mẫn cán, tâm đức có chuyên trau, nhưng chưa đủ, cần phải tiến thêm nữa, vừa học vừa hành, đến lúc ra đi, sở học sở hành mới ứng dụng trong một đời sống của thế nhân.

Này chư hiền đệ hiền muội! Có làm mới có biết, có học mới có hay. Cái biết cái hay của Thánh nhân là nhờ ở chỗ hay biết mình như hay biết thiên

hạ. Chư hiền đệ hiền muội giờ đây cũng thế, nếu chỉ hay là hay, biết là biết, trong một cái khuôn viên nào đó để hay để biết, thì rút cục sự biết hay bị giới hạn trong cái hạn hẹp mà thôi. Thế nên cần phải hiểu rõ chỗ đó để làm cho đúng đạo của các bậc hiền nhân thánh triết, của các hàng chánh giác chánh đẳng. Được như vậy là ngày Bản Thánh sẽ cùng chư hiền đệ hiền muội hội ngộ, mà mảnh đất nhỏ nhen này sẽ cõ Đạo trường cao khắp năm châu bốn bể.

Điều Bản Thánh muốn nói đến những gì Bản Thánh đã rút ở tận đơn tâm, trải ra thành văn cú, mong được chư hiền thiện tâm hiểu đạo trang trải rốt ráo để cùng lãnh hội được phần nào ích lợi cho sự cứu thế độ đời. Đó là sứ mệnh của Minh-Lý Thánh-Hội cũng như Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý. Chư hiền đừng ngần ngại trước mọi việc khó khăn, đừng lẩn quẩn tâm tư trong vòng khảo thí nhỏ nhặt, hãy đại hùng đại lực để đạt đến Bát-Nhã Tâm, sẽ thấy chỗ chơn thường diệu hữu.

Bao nhiêu lời nhắc nhở, chư hiền ghi nhớ để tiến hành. Bản Thánh ban ơn toàn thể chư hiền đệ hiền muội.